

DANH SÁCH CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM CHỮA BỆNH
ĐÃ CẬP NHẬT ĐẾN THÁNG 06/2019

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
1	PKCK Tâm thần	1	22/6/2012	Lê Hoàng	Vũ	1972	BSCK1 Tâm thần	Tâm Thần	83 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Cư, NK	BV Tâm thần	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
2	PKCK Nội	2	03/7/2012	Lê Thị Thu	Hương	1964	BSCK1 Nội	Nội	2/79 Lê Lai, An Phú, NK	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	
3	PKCK Nhi	3	22/6/2012	Phạm Đình	Hưởng	1970	BSCK1 Nhi	Nhi	196 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	BV Nhi	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
4	Phòng khám CK da liễu	6	16/01/2017	Hứa Văn	Tùng	1970	Bác sĩ CK1 da liễu	Da liễu	4 đường 3/2, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Bệnh viện da liễu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Dời điểm
5	PKCK Nội	7	05/7/2012	Võ Thị Thùy	Linh	1972	BSĐK	Nội	185 đường số 7, KDC Hồng Phát, An Bình, NK	BV Nhi	11h - 12h; 17h - 19h	
6	PKCK Nội	8	05/7/2012	Huỳnh Vũ	Hải	1977	BSĐK	Nội	136/20 KV4, Hoàng Quốc Việt, An Bình, NK	BV Nhi	6h - 6h30; 11h - 12h30; 17h - 19h30	Cấp lại
7	PKCK Nội	8	05/7/2012	Lưu T Bích	Nhung	1975	ĐDĐK	Thực hiện các KT ĐD Cơ bản	136/20 KV4, Hoàng Quốc Việt, An Bình, NK	BV Nhi	6h - 6h30; 11h - 12h30; 17h - 19h30	Cấp lại
8	PKCK Mắt	9	12/6/2012	Trần Thi Thanh	Tâm	1970	BSCK1 Mắt	Mắt	38/19 Nguyễn Trãi, An Hội, NK	BV Mắt	11h - 12h30; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
9	PKCK Ngoại	10	05/7/2012	Nguyễn Quang	Tiến	1963	BSCK1 Ngoại	Ngoại	220 đường số 6 KDC Hồng Phát, An Bình, NK	BV Nhi	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
10	PKCK Phụ sản	11	05/7/2012	Vũ Đăng	Khoa	1977	BSĐK	Phụ sản	69 Ng Văn Cừ, An Hòa, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 20h	
11	PKCK Ngoại	12	04/7/2012	Mai Quang	Hiệp	1970	BSCK1 Ngoại	Ngoại	70/55 Cách MTT, Cái Khế, NK	Nghi việc	11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại
12	PKCK Da liễu	14	16/7/2012	Nguyễn Việt	Hùng	1958	BSĐK	Da liễu	24/82 Trần Việt Châu, An Hòa, NK	BV Da liễu	11h30 - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại
13	PKCK Da liễu	15	20/7/2012	Phùng Kiến	Lạc	1957	BSĐK	Da liễu	20C Hẻm 8 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	BV Da liễu	11h - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại
14	PKCK da liễu	17	27/10/2015	Nguyễn Thị Thu	Thủy	196	BSCK 1 da liễu	Da liễu	04 đường 3/2, Hưng Lợi, NK	hưu 2013	7h - 17h	dời điểm
15	PKCK YHCT	18	10/7/1012	Phạm Gia	Nhâm	1963	BSCK2 YHCT	YHCT	359 đường số 6, KDC Cái Sơn Hàng Bàng, An Bình, NK	BV YHCT	11h30 - 12h30; 17h30 - 20h; T7,CN cả ngày	Cấp lại
16	PKCK YHCT	18	10/7/1012	Nguyễn Thị	Ngân	1966	Ys YHCT	YHCT	359 đường số 6, KDC Cái Sơn Hàng Bàng, An Bình, NK	BV YHCT	11h30 - 12h30; 17h30 - 20h; T7,CN cả ngày	
17	PKCK Nhi	22	22/8/2012	Ông Huy	Thanh	1972	BSCK1 Nhi	Nhi	146M Trần Văn Hoài, Xuân Khánh, NK	BV Nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
18	PKCK Tâm thần	23	28/8/2012	Vương Ngọc	Hải	1963	BSCK1 Tâm thần	Tâm thần	28 Ngô Hữu Hạnh, An Khánh, NK	TT Giám định Pháp y	11h - 12h; 17h - 18h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
19	PKCK Da liễu	24	24/03/2017	Lê Bá	Rạng	1965	BSCK1 Da liễu	chuyên khoa da liễu	633 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều	BV Da liễu	11h - 13h; 17h- 19h	Dời điểm
20	PKCK Tâm thần	25	31/8/2012	Nguyễn Tiến	An	1954	BSCK1 Tâm thần kinh	Tâm thần kinh	141 Phạm Ngũ Lão, Thới Bình, NK	BV Tâm thần	11h - 12h30; 17h - 18h	Cấp lại
21	PKCK Nội	26	24/8/2012	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	1952	BSĐK	Nội	174 Lý Tự Trọng, An Phú, NK	Hưu	7h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
22	PKCK Nhi	28	28/8/2012	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	1976	BSCK1 Nhi	Nhi	7 Ng Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BV Nhi đồng	11h - 13h; 17h - 19h	
23	PKCK Nhi	29	31/8/2012	Hà Anh	Tuấn	1958	BSCK1 Nhi	Nhi	126 Mậu Thân, An Phú, NK	BV Nhi đồng	6h - 6h45; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
24	PKCK Nhi	30	15//9/2014	Thạch Minh	Đức	1971	BSCK1 Nhi	Nhi	107/64 Hoàng Văn Thụ, An Cư, NK	BV Nhi đồng	11h - 12h; 17h- 19h	dời điểm
25	PKCK Nhi	31	31/8/2012	Phạm Thị	Chinh	1957	BSCK1 Nhi	Nhi	110 đường 3/2. Hưng Lợi, NK	BV Nhi đồng	6h - 6h45; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
26	PKCK Nhi	32	14/9/2012	Trần	Châu	1957	BSCK1 Nhi	Nhi	156/9 Đoàn Thị Điểm, Cái Khế, NK	BV Nhi đồng	6h - 6h45; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
27	PKCK Nội	33	14/12/2012	Lê Thị Kim	Đài	1970	BSCK Nội	Nội	3B Mạc Đĩnh Chi, An Cư, NK	BVĐK TW	6h - 6h30; 11h - 12h30; 17h - 19h30	Cấp lại BHYT
28	PKCK Nội TK	36	17/9/2012	Võ Quốc	Khương	1966	BSCK1 Nội TK	Nội TK	18/82 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Hội, NK	TT CĐTK	11h - 13h; 17h - 19h	
29	PK tư nhân Bác sĩ Trần Văn Nô	37	14/12/2015	Trần Văn	Nô	1954	BSĐK	Nhi	2/12C Cách Mạng Tháng Tám, Cái Khế, Ninh Kiều	Hưu	6h - 12h, 17h - 19h	Dời điểm

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
30	PK Nha khoa Thái Dương	39	21/9/2012	Mai Hoàng	Khanh	1978	BSThs RHM	Răng Hàm Mặt	98 Ng Thái Học, Tân An, Ninh Kiều	Nghĩ việc 2010	8h - 20h	Cấp lại
31	PKCK Nội	41	21/9/2012	Hoàng	Quỳnh	1941	BSĐK	Nội	106B CMT8, Cái Khế, NK	Hưu 1993	8h30 - 11h; 15h30 - 17h	Cấp lại
32	PKCK Nội TK	43	28/9/2012	Nguyễn Thanh	Hồng	1978	BSThs Nội TK	Nội TK	54/1 lộ Vòng Cung, KV8, An Bình, NK	Trường Cao đẳng y tế Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 20h	Cấp lại
33	PKCK Nội	45	01/10/2012	Lê Thị Long	Châu	1952	BSĐK	Nội	61/68F Lý Tự Trọng, An Phú, NK	Hưu 2007	6h30 - 7h30; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
34	PKCK TMH	46	28/9/2012	Đỗ Châu Minh	Ngọc	1969	BSCK1 TMH	Tai Mũi Họng	139 Châu Văn Liêm, An Lạc, NK	BV Tai Mũi Họng	11h - 12h30, 17h - 19h	Cấp lại
35	PK Nha khoa Đỗ Gia	48	05/10/2012	Trần Thị Thanh	Hiếu	1979	BSCK1 RHM	Răng Hàm Mặt	27A đường 30/4, Hưng Lợi, NK	Trường Cao đẳng y tế Cần Thơ	11h - 13h, 17h - 20h	Cấp lại
36	PKCK TMH	50	25/9/2012	Huỳnh Việt	Trung	1964	BSCK2 TMH	Tai Mũi Họng	U10 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	BV Tai Mũi Họng	11h - 12h30, 17h - 19h	Cấp lại
37	PKCK Nhi	51	21/9/2012	Lê Hoàng	Son	1954	BSTS Nhi	Nhi	139 CMT8, An Hòa, NK	BV Nhi đồng	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
38	PK Nha khoa Me kong	52	08/10/2012	Phan Quốc	Dũng	1974	BS RHM	Răng Hàm Mặt	53C Nguyễn Trãi, Thới Bình, NK	Hưu 2008	8h - 20h	Cấp lại
39	PK Nha khoa Nhật Anh	53	05/10/2012	Dương Hớn	Dinh	1968	BS RHM	Răng Hàm Mặt	82 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	BV Nhi đồng	11h - 12h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
40	PKCK Da liễu	54	12/9/2012	Nguyễn Thị	Tuyển	1965	BSCK1 Da liễu	Da liễu	151/39C Trần Hoàng Na, Hưng Lợi, NK	BV Da Liễu	11h - 12h30; 17h - 20h	Cấp lại
41	PKCK Phụ sản	57	12/10/2012	Lê Văn	Chiến	1954	BSCK1 Phụ sản	Phụ sản	118 Phạm Ngũ Lão, An Hòa, NK	BVĐK Cần Thơ	11h -13h; 17h - 19h; T7, CN 9h - 13h	Cấp lại
42	PKCK RHM	59	16/10/2012	Nguyễn Thị	Hội	1959	BS RHM	Răng Hàm Mặt	19/2 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	Nghi việc 1990	9h - 12h30, 15h - 19h	Cấp lại
43	PK Nha khoa Tường	60	16/10/2012	Phan Thành	Tường	1967	BSCK1 RHM	Răng Hàm Mặt	151/111 Hoàng Văn Thụ, An Cư, NK	BV Mắt RHM	11h -13h; 17h - 19h; T7, CN 8h - 17h	Cấp lại
44	PKCK YHCT	61	19/10/2012	Hồ Thị	Thúy	1965	BSCK1 YHCT	YHCT	129A Mậu Thân, An Hòa, NK	BV YHCT	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại
45	PCT YHCT không dùng thuốc	62	31/9/2012	Nguyễn T Ngọc	Hà	1972	YS YHCT	Châm cứu xoa bóp day ấn huyệt	85A Hoàng Văn Thụ, An Cư, NK	Trạm y tế An Khánh	17h - 23h	Cấp lại
46	PKCK Nhi	65	18/10/2012	Tạ Vũ	Quỳnh	1969	BSCK1 Ngoại Nhi	Nhi	2118 Lê Lai, An Phú, NK	BV Nhi đồng	11h - 12h30; 17h - 19h	
47	PKCK TMH	66	22/10/2012	Nguyễn Bích	Ngân	1959	BSCK1 TMH	Tai Mũi Họng	123/14 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	BV Tai Mũi Họng	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
48	PKCK Nội	67	22/10/2012	Lương Văn	Thái	1961	BSĐK	Nội	387 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	Hưu 1992	11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại
49	PKCK Da liễu	68	22/10/2012	Trần Trọng	Bình	1957	BSCK1 Da liễu	Da liễu	227/12 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	BV Da Liễu	11h - 12h30; 17h - 19h30	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
50	PKCK Nhi	69	19/10/2012	Trần Văn	Á	1950	BSCK2 Nhi	Nhi	10 Ngô Hữu Hạnh, An Hội, NK	BV Nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
51	PKCK Nội	70	19/10/2012	Võ Văn	Chương	1964	BSĐK	Nội	17 Ngô Đức Kế, Tân An, NK	Hưu 2010	9h30 - 13h30; 16h30 - 19h	Cấp lại
52	PKCK Nhi	71	19/10/2012	Ngô Thị Bạch	Vân	1959	BSCK1 Nhi	Nhi	123/11 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	BV Nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
53	PKCK Ngoại	72	19/10/2012	Trần Kim	Thành	1960	BSCK1 Ngoại	Ngoại	123/11 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	BV Nhi đồng	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
54	PKCK Ngoại	74	26/10/2012	Phạm Tiến	Sỹ	1946	BSĐK Ngoại	Ngoại	1E đường 30/4, Xuân Khánh, NK	Nghỉ việc 1991	7h - 20h	
55	PKCK RHM	75	26/10/2012	Nguyễn Thanh	Hòa	1964	BSCK2 RHM	Răng Hàm Mặt	135 Châu Văn Liêm, An Lạc, NK	BV Mắt RHM	11h - 12h; 17h - 19h và T7, CN 8h - 20h	Cấp lại
56	PKCK Mắt	76	26/10/2012	Mai Hoàng	Trí	1972	BSCK2 Mắt	Mắt	39 Nguyễn Việt Hồng, An Phú, NK	BV Mắt RHM	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
57	PKCK RHM	77	26/10/2012	Nguyễn Châu	Thoa	1965	BSTs RHM	Răng Hàm Mặt	13 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	Nghỉ việc 3/2012	8h - 17h	Cấp lại
58	PKCK Nhi	78	26/10/2012	Võ Thị Ngọc	Thoại	1951	BSCK2 Nhi	Nhi	87/65 Phạm Ngũ Lão, Thới Bình, NK	Hưu 2007	11h30 - 12h30; 16h30 - 19h30	Cấp lại
59	PKCK Nhi	79	22/10/2012	Thái Thanh	Lâm	1972	BSThs Nhi	Nhi	Hậu 127 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	BV Nhi đồng	6h - 6h45; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
60	PKCK Mắt	80	26/10/2012	Nguyễn Thanh	Liêm	1952	BSCK1 Mắt	Mắt	155B Phan Đình Phùng, Tân An, NK	BV Mắt RHM	11h - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
61	PKCK Nội	81	24/10/2012	Võ Văn	Khiêm	1960	BSĐK	Nội	88 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Phòng y tế Cái Răng	6h - 6h30; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
62	PKCK TMH	82	26/10/2012	Hà Văn Nam	Anh	1965	BSCK1 TMH	Tai Mũi Họng	1/28A Phạm Ngũ Lão, Thới Bình, NK	BV Tai Mũi Họng	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
63	PCT YHCT Không dùng thuốc	83	31/10/2012	Trần Thị Kim	Hoàng	1964	YS YHCT	Châm cứu xoa bóp day ấn huyệt	41 B1 Trần Quang Khải, Cái Khế, NK	BV YHCT	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h	Cấp lại
64	Phòng chẩn trị YHCT Ngọc Trân	84	06/03/2017	Nguyễn Quốc	Linh	1981	Y sĩ YHCT	Y học cổ truyền	15A Trần Khánh Dư, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV YHCT	11h - 12h30; 17h - 21h	Dời điểm
65	PKCK Nội nhi	86	26/10/2012	Võ Minh	Tân	1971	BSĐK	Nội Nhi	141 Châu Văn Liên, An Lạc, NK	BV Nhi đồng	11h15 - 12h30, 17h15 - 19h	Cấp lại
66	PKCK RHM	87	29/10/2012	Nguyễn Thị Huệ	Thu	1967	BSCK1 RHM	Răng Hàm Mặt	232/16 đường 30/4, Hưng Lợi, NK	BV Mắt Răng Hàm Mặt	11h30 - 12h30, 17h30 - 18h30, T7 - CN 8h - 12h	Cấp lại
67	PKCK RHM	87	29/10/2012	Nguyễn Văn	Sang	1983	Đ D	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	232/16 đường 30/4, Hưng Lợi, NK	BV Mắt Răng Hàm Mặt	11h30 - 12h30, 17h30 - 18h30, T7 - CN 8h - 12h	
68	PKCK YHCT	88	30/10/2012	Võ Thanh	Phong	1968	BS YHCT	YHCT	140B/18A Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	BV ĐK Bình Thủy	6h - 7h, 11h - 13, 17h - 19h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
69	PKCK Da liễu	89	30/10/2012	Lê Hoàng	Nam	1962	BS Da liễu	Da liễu	6D đường 3/2, Hưng Lợi, NK	BV Da Liễu	11h - 12h, 17h - 19h	Cấp lại
70	PKCK RHM	90	04/11/2012	Đỗ Châu Minh Duy	Phúc	1975	BS RHM	Răng Hàm Mặt	36 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	Nghỉ việc 2008	8h - 12h, 14h - 19h	Cấp lại
71	PKCK Da liễu	91	31/10/2012	Phạm Đình	Tụ	1959	BSCK1 Da liễu	Da liễu	288/3 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	BV Da Liễu	11h - 12h, 17h - 19h	Cấp lại
72	PKCK Da liễu	92	02/11/2012	Lê Thị Bích	Liên	1967	BSCK1 Da liễu	Da liễu	190/14B đường 30/4, Hưng Lợi, NK	BV Da Liễu	11h - 12h 30, 15h - 17h	Cấp lại
73	PKCK Nhi	93	02/11/2012	Nguyễn Thị Việt	Nga	1975	BSThs Nhi	Nhi	178/46/11A đường 3/2, Hưng Lợi, NK	BV Nhi đồng	11h - 13h, 17h - 19h, T7, CN 8h - 11h	Cấp lại
74	PK nha khoa Anh Thơ	94	02/6/2016	Đoàn Thị Cẩm	Vân	1980	BS răng hàm mặt	Răng hàm mặt	9/23 Cách Mạng Tháng Tám, An Hòa, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	Dời điểm
75	PKCK Nhi	97	16/01/2018	Trương Cẩm	Trình	1977	BSCK1 nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa	401 A A Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BV Nhi đồng	11h - 12h30; 17h-19h30; T7 và Cn (8h - 20h)	Dời điểm
76	PK Nha khoa Huyền Mỹ	98	06/11/2012	Phan Thị	Mỹ	1958	BS RHM	Răng Hàm Mặt	176 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Hưu 2010	7h - 20h	Cấp lại
77	PHCK RHM (Nha khoa Huyền Mỹ 2)	100	13/02/2015	Cao Thị Hương	Huyền	1974	BSCK1 RHM	Răng hàm mặt	131-133 đường 30/4, Xuân Khánh, NK	Nghii việc	8h - 20h	Thêm nhân sự, thiết bị y tế, 04 NV phụ

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
78	PHCK RHM (Nha khoa Huyện Mỹ 2)	100	13/02/2015	Võ Thúy	An	1988	BS RHM	Răng hàm mặt	131-133 đường 30/4, Xuân Khánh, NK	BVĐK Ô Môn	11h - 13h30; 17h - 20h	
79	PKCK Nội	106	09/11/2012	Huỳnh Hùng	Dũng	1970	BSCK1 Nhiễm	Nội Nhi	49/11A Trần Hoàng Na, Hưng Lợi, NK	BV Nhi đồng	11h - 13h, 17h - 21h	Cấp lại
80	PKCK Nội	107	09/11/2012	Biện Thu	Vân	1973	BSCK1 Nội	Nội	83 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Cư, NK	Công TDP TEDIS	11h - 13h, 17h - 19h	
81	PCĐHA	110	12/11/2012	Nguyễn Thành	Đồng	1967	BS YHCT CDHA	Chẩn đoán hình ảnh	144 Nguyễn An Ninh, Tân An , NK	BV YHCT	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 19h	Cấp lại
82	PKCK RHM Vương Ngọc Hiếu	111	09/4/2015	Vương Ngọc	Hiếu	1966	BS CK RHM	Răng hàm mặt	113 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	Nghi việc	9h - 13h, 16h - 20h ,	chịu trách nhiệm chuyên môn (dời điểm)
83	PKCK RHM Vương Ngọc Hiếu	111	09/4/2015	Ngô Hữu	Tiến	1991	Điều dưỡng nha khoa	Thực hiện kỹ thuật cơ bản RHM	113 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	Nghi việc	9h - 13h, 16h - 20h ,	
84	PKCK RHM Vương Ngọc Hiếu	111	09/4/2015	Nguyễn Thị	Hường	1965	Y sĩ RHM	Thực hiện kỹ thuật cơ bản RHM	113 Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	TTYTDP TPCT	11h - 13h; 17h - 21h	
85	PK Nha khoa Việt Pháp	112	09/11/2012	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	1978	BSRHM	Răng Hàm Mặt	10 Võ Văn Kiệt, An Hòa, NK	Nghi việc 2010	7h - 11h, 13h - 17h	
86	PK Nha khoa Việt Pháp	112	09/11/2012	Trương Nhựt	Khuê	1974	BSRHM	Răng Hàm Mặt	10 Võ Văn Kiệt, An Hòa, NK	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
87	PCT YHCT	115	12/11/2012	Nghiêm Hữu	Ánh	1947	Lương y đa khoa	YHCT	01 Nguyễn Thị Minh Khai, An Lạc, NK	Hội CTĐ quận NK	7h30 - 11h, 13h30 - 20h	Cấp lại
88	PCT YHCT	116	12/11/2012	Nguyễn Duy	Thắng	1943	Lương y đa khoa	YHCT	18/17 Hòa Bình, An Cư, NK		7h - 11h, 13h - 17h30	Cấp lại
89	PKCK Nội	117	12/11/2012	Phan Thị Anh	Thư	1959	BSCK1 Nội	Nội	162/49 Phạm Ngũ Lão, An Hòa, NK	Trung tâm BVSK - LĐMT	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 19h	
90	Nha khoa Quốc tế	118	12/03/2014	Nguyễn Tuấn	Kiệt	1978	BS RHM	RHM	17 Mậu Thân, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Trường Cao đẳng y tế Cần Thơ	11h-13h, 16h30-20h	dời điểm
91	PKCK Tâm thần	119	12/11/2012	Trần Thúy	Vân	1955	BSCK1 Tâm thần	Tâm thần	272L đường 30/4, Hưng Lợi, NK	BVĐK Hoàn Mỹ	16h - 19h	
92	PKCK Ngoại	121	10/12/2012	Trần Văn	Thường	1959	BSCK2 Ngoại	Ngoại	174/3B Lê Bình, Hưng Lợi, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
93	PCT YHCT Bắc Nam	124	20/11/2012	Nguyễn Hồng	Ánh	1947	Lương y	YHCT	206/162 Lê Lợi, Cái Khế, NK	Hưu 2008	8h - 11h; 14h - 17h	Cấp lại
94	Nha khoa Thanh Hằng	127	23/11/2012	Lê Thị Thanh	Hằng	1963	BSThs RHM	Răng Hàm Mặt	138 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BVĐK Hoàn Mỹ	11h30 - 12h30; 16h - 20h	Cấp lại
95	PKCK nội nhi	130	20/10/2017	Dương Văn	Hiếu	1978	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi	263AA Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BV Nhi đồng Cần Thơ	11h - 12h; 17h - 19h	Chịu trách nhiệm chuyên môn (Dời điểm)

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
96	PKCK nội nhi	130	20/10/2017	Huỳnh Thị Ngọc	Hiền	1979	BSCK1 Nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi	263AA Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BVĐKTU	11h - 12h; 17h - 19h	CHN BHYT cấp
97	PCT YHCT Bắc việt	131	11/7/2014	Hoàng Văn	Long	1952	BS YHCT	YHCT	29 Trần Phú, Cái Khế, NK	Hưu 2013	7h - 18h	đổi BS
98	PCT YHCT Bắc Việt	131	23/11/2012	Nguyễn Văn	Tuấn	1973	Lương y gia truyền KCB ngoài da	khám, chữa bệnh ngoài da	29 Trần Phú , cái Khế, NK	Tư nhân	7h - 18h	Cấp lại
99	P phẫu thuật thẩm mỹ Phú Lâm	132	29/8/2014	Phan Phú	Lâm	1964	Ths Ngoại bông, chứng nhận phẫu thuật thẩm mỹ	Phẫu thuật thẩm mỹ	178/47 đường 3/2 Hưng Lợi, NK	BV Nhi đồng	11h - 13h; 17h - 19h	đổi phạm vi hoạt động phẫu thuật thẩm mỹ
100	P phẫu thuật thẩm mỹ Phú Lâm	132	29/8/2014	Trần Thị Thu	Hà	1969	CN điều dưỡng		178/47 đường 3/2 Hưng Lợi, NK	BV Nhi đồng	11h - 13h; 17h - 19h	
101	PKCK TMH	133	23/11/2012	Tạ Văn	Cát	1946	BSCK2 TMH	Tai Mũi Họng	61/10 Hùng Vương, Thới Bình, NK	Hưu 2007	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
102	PKCK Ngoại	142	03/12/2012	Tăng Thị Thu	Ba	1955	BSCK1 Nhi	Nhi	162/16C Trần Ngọc Quế, Xuân Khánh, NK	BV Phụ sản phương Châu	6h - 7h; 11h30 - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại
103	PKCK Mắt	146	07/12/2012	Đường Văn	Cẩn	1947	BSCK1 Mắt	Mắt	42 - 44 Điện Biên Phủ, An Lạc, NK	Hưu 2007	9h - 12h30	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
104	P chẩn đoán hình ảnh	147	06/12/2012	Nguyễn Hoàng	Dũng	1967	BSCK1 chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	88 Đề Thám, An Cư, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30, 17h - 19h; thứ 7; CN cả ngày	Cấp lại
105	PCT YHCT Thiên Nga	152	09/02/2015	Huỳnh Kim	Loan	1973	Y sĩ YHCT	Y học cổ truyền	71 Trần Phú, Cái Khê, NK	BV YHCT	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h30	dời điểm 03 NV phụ
106	PKCK Da liễu	155	21/12/2012	Trần Thị Ngọc	Lành	1948	BSĐK sơ bộ Da liễu	Da Liễu	180/1 đường 30/4, Hưng Lợi, NK	Hưu 2005	7h - 11h; 13h - 17h	Cấp lại
107	PKCK TMH	160	24/12/2012	Trần Thái	Điền	1965	BSCK1 TMH	Tai Mũi Họng	H7 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	BV TMH	11h - 12h45; 17h - 19h	Cấp lại
108	PKCK Nhi	163	21/7/2014	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	1968	BSCK1 nhi	Nhi	404A/13, KV3 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	BV nhi đồng	6h - 7h; 11h-13h, 17h-20h; T7, Cn 7h - 19h	Dời điểm
109	PKCK Nội	164	28/12/2012	Phạm Thanh	Phong	1969	BSCK Nội	Nội	144 Mậu Thân, An Phú, NK	BVĐK TW	5h - 6h; 11h - 12h; 17h - 19h	
110	PKCK Nhi	165	28/12/2012	Nguyễn Thị Bích	Anh	1970	BCSK1 Nhi	Nhi	145 Mậu Thân, An Phú, NK	BV Nhi đồng	11h - 12h; 17h - 18h	
111	PKCK Nội	168	28/12/2012	Phan Thị Thu	Lan	1959	BCSK1 Nội	Nội	157 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	TTCĐYK	11h - 13h; 17h - 19h	
112	PKCK Nội	170	09/01/2012	Vũ Trung	Tầm	1945	BSĐK	Nội	180/1 đường 30/4, Hưng Lợi, NK	Hưu 2002	7h30 - 11h; 13h30 - 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
113	PKCK TMH	172	11/12/2012	Châu Chiêu	Hòa	1972	BSCK1 TMH	Tai Mũi Họng	80 Huỳnh Cương, An Cư, NK	BV TMH	11h - 12h; 17h - 19h; T7, CN 8h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
114	PKCK Mắt	173	11/12/2012	Trần Vũ	Thơ	1975	BSCK1 Mắt	Mắt	80 Huỳnh Cương, An Cư, NK	BV Mắt, RHM	11h - 12h; 17h - 19h; T7, CN 8h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
115	PKCK Ngoại	180	14/12/2012	Nguyễn Phước	Lộc	1963	BSCK Ngoại	Ngoại	24/16 Trần Việt Châu, An Hòa, NK		11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
116	PKCK Nội	181	14/12/2012	Diệp	Loan	1978	BSCK1 Nhi	Nhi	3Đ Nguyễn Ngọc Trai, Xuân Khánh, NK	BV Nhi đồng	6h -7h; 11h - 12h30; 17h - 19h30	
117	PKCK Nội	185	16/12/2012	Trịnh Thị Bích	Liên	1963	BSCK1 Nội	Nội	128C đường 3/2, Xuân Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h; 17h - 20h	Cấp lại
118	PKCK Nội	187	16/12/2012	Phạm Thị Kim	Hoa	1960	BSCK1 Nội	Nội	5A Mậu Thân, Xuân Khánh, NK		11h15-12h30; 17h - 19h	Cấp lại
119	Dịch vụ làm răng giả	192	28/01/2012	Lâm Quang	Truyền	1960	Nha công	Làm răng hàm giả, tháo lắp, cố định	61/77 Hùng Vương , Thới Bình, NK		7h - 11h; 14h - 18h	Cấp lại
120	PKCK Nội	193	20/01/2013	Hà Thúc	Nguyễn	1964	BSCK1 Gia đình	Nội	121B/3, khu vực 8. An Bình, NK	TTYTDP Ninh Kiều	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
121	PKCK Ngoại	196	15//9/2014	Phạm Văn	Phương	1972	BSCK2 Ngoại	Ngoại	153 Châu Văn Liêm, An Lạc, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h- 20h	dời điểm

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
122	PKCK Nội	199	20/01/2013	Phan Thanh	Tòng	1953	BSCK2 Nội	Nội	243/16A đường 30/4, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
123	PKCK Nội	211	22/01/2013	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	1971	BSCK1 Nhi	Nhi	403F/6 đường 91B, An Khánh, NK	BV Nhi đồng	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
124	PKCK Nội	229	04/02/2013	La Văn	Phuong	1956	BSCK Nội	Nội	327 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	BVĐK TW	11h - 12h' 17h - 18h30; T7, CN 8h - 11h	Cấp lại
125	PCT YHCT không dùng thuốc	230	04/02/2013	Võ Thanh	Hiếu	1971	YS YHCT	Châm, cứu, xoa bóp day ấn huyệt	162C/2 Trần Ngọc Quế, Xuân Khánh, NK	BV YHCT	11h - 13h; 17h - 21h	Cấp lại
126	Dịch vụ tiêm chích	231	18/01/2013	Phạm Văn	Dễ	1983	ĐDTH	Thực hiện theo đơn BS	83A Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. An Hội, NK	BV Nhi đồng	11h-13h; 17h-19h	
127	Dịch vụ làm răng giả	235	1/2/2013	Nguyễn Hoàng	Việt	1961	Nha công	Làm răng giả, hàm giả, tháo lắp, cố định	05 Mạc Đĩnh Chi, P.An Cư, Q. Ninh kiều		8h - 16h	Cấp lại
128	Dịch vụ làm răng giả	236	1/2/2013	Nguyễn Văn	Vũng	1956	Nha công	Làm răng giả, hàm giả, tháo lắp, cố định	68/26 CMT8, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều		7h30 - 11h30; 13h30 - 16h30	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
129	Dịch vụ làm răng giả Thanh Tùng	237	1/2/2013	Nguyễn Thanh	Tùng	1956	Nha công	Làm răng giả, hàm giả, tháo lắp, cố định	36 đường số 4, khu dân cư Metro, P. Hưng Lợi, Q. NK		7h30 - 17h	
130	PKCK Phụ sản	243	4/2/2013	Trịnh Thị	Báu	1955	BSCK1 Phụ sản	Phụ sản	số 1 Nguyễn văn Cừ, P. An Hòa	hưu	9h - 12h; 15h - 19h	Cấp lại
131	Dịch vụ làm răng giả	252	15/02/2013	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	1960	Nha công	Làm răng giả, hàm giả, tháo lắp, cố định	70/17 CMT8, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều		11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
132	Dịch vụ làm răng giả	252	15/02/2014	Nguyễn Tấn	Phúc	1964	YS RHM	Thực hiện kỹ thuật thông thường về RHM	70/17 CMT8, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều	BV Nhi đồng	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
133	PKCK Nội	254	20/02/2013	Lê Trường	Hải	1970	BSCK1 Nội	Nội	6/3 hẻm 1, đường 30/4, P. Xuân Khánh, Ninh Kiều	TTBVSS lao động và Môi Trường	6h - 6h45; 11h - 12h45; 8h - 16h (T7,CN)	
134	PKCK Nội	257	20/02/2013	Dương Hoàng	Vũ	1972	BSCK1 Nội	Nội	161-AC2 đường số 3, Khu DC Cái Sơn - Hàng Bàng, P. An Bình, Ninh Kiều		11h - 13h; 17h - 19h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
135	Dịch vụ làm răng giả Dững Ngân	258	25/9/2015	Trần Văn	Niên	1950	Nha công	làm răng giả hàm giả, tháo lắp cố định	204 Phan Đình Phùng, An lạc, Ninh Kiều	tư nhân	7h - 20h	chịu trách nhiệm chuyên môn, dời điếm
136	Dịch vụ làm răng giả Dững Ngân	258	25/9/2015	Huỳnh Văn	Dững	1973	KTV phục hình răng	Phục hình răng	204 Phan Đình Phùng, An lạc, Ninh Kiều	tư nhân	7h - 20h	
137	Dịch vụ làm răng giả Dững Ngân	258	25/9/2015	Trần Lê Thùy	Ngân	1977	KTV răng hàm mặt	Thực hiện kỹ thuật răng hàm mặt	204 Phan Đình Phùng, An lạc, Ninh Kiều	tư nhân	7h - 20h	
138	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Hòa	Thuận	1963	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h -11h; 13h-17h	Chịu trách nhiệm CM, Kiên giang cấp CCHN
139	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Tạ Văn	Cát	1946	BSCK2 TMH	Khám bệnh, chữa bệnh TMH	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h-11h; 13h-17h	
140	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Huỳnh Ngọc	Tròn	1966	BSCK1 Mắt	Khám bệnh, chữa bệnh mắt	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h-11h; 13h-17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
141	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Hoàng Lệ	Hương	1961	BSCK sản	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h -11h; 13h-17h	
142	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Võ	Đồng	1980	Bác sĩ YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h -11h; 13h-17h	Hậu Giang cấp CCHN
143	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Lê Thị	Lợi	1958	BS RHM	Khám bệnh, chữa bệnh RHM	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	11h - 13h; 17h - 19h	
144	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Lương	Thiện	1982	BSĐK chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h-13h;17h - 19h	
145	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Trần Thanh	Luân	1971	BSCK1 Ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại chấn thương chỉnh hình	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h-13h;17h - 19h	
146	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Trần Thanh	Thủy	14981	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	TTYT quận Bình Thủy	11h-13h;17h - 19h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
147	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	1980	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h-13h;17h - 19h	
148	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Lê Quốc	Việt	1980	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h-13h;17h - 19h	
149	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Hoàng	Du	1988	BSCK1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương	11h-13h;17h - 19h	BYT cấp CCHN
150	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Hà Huy	Ngọc	1983	BSCK tai mũi họng	Khám bệnh, chữa bệnh tai mũi họng	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Tâm Minh Đức	11h-13h;17h - 19h	Sóc Trăng cấp CCHN
151	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Lê Công	Cường	1964	BSCKI nội	Khám bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h -11h; 13h-17h	
152	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Huỳnh	Thanh	1978	BSĐK	Khám bệnh nhi khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h -11h; 13h-17h	Hậu Giang cấp CCHN
153	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Trương Thị Mỹ	Nhiên	1984	BSĐK	Khám bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h -11h; 13h-17h	
154	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Trần Vĩnh	Quới	1964	BSCKI nội	Khám bệnh nội khoa	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h -11h; 13h-17h	BQP cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
155	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Huỳnh Quang	Minh	1983	KTV xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h-13h;17h - 19h	
156	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Lê Ngọc	Xâm	1989	KTV xét nghiệm	Thực hiện KT xét nghiệm	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	PKĐK Hoàn Hảo	7h -11h; 13h-17h	
157	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Hoàng Phúc	Nguyễn	1994	KTV hình ảnh y học	Thực hiện KT X quang	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h -11h; 13h-17h	
158	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Đào Thảo	Sương	1993	KTV xét nghiệm	Thực hiện KT xét nghiệm	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h -11h; 13h-17h	
159	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Trần Thị Thanh	Nhiên	1995	Y sỹ YHCT	Khám chữa bệnh bằng YHCT	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h -11h; 13h-17h	Sóc Trăng cấp CCHN
160	PKĐK Hoàn Hảo	260	23/11/2017	Nguyễn Ngọc Quế	Như	1996	Điều dưỡng	Thực hiện KT điều dưỡng	307C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h -11h; 13h-17h	
161	PKCK Nội	263	1/3/2013	Phan Thị	Phụng	1966	BSCK1 Nội	Nội	36/5A đường Trần Việt Châu, phường An Hòa, Q. NK	BV Nhi đồng	11h-12h30; 17h - 19h	Cấp lại
162	PKCK Nội	264	1/3/2013	Phạm Công	Tạo	1967	BSCK1 Nhi	Nhi	36/5A đường Trần Việt Châu, phường An Hòa, Q. NK	BV Nhi đồng	11h-13h;17h - 19h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
163	PKĐK Trọng Nghĩa	270	18/10/2018	Trần Trọng	Nghĩa	1934	BSCK1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	156 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
164	PKĐK Trọng Nghĩa	270	18/10/2018	Huỳnh Thị Nhã	Uyên	1969	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	156 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều		7h - 20h	
165	PKĐK Trọng Nghĩa	270	18/10/2018	Cao Hoàng	Nam	1983	BSCK mắt	Khám bệnh, chữa bệnh CK mắt	156 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	TTBVSK LĐMT	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 20h	
166	PKĐK Trọng Nghĩa	270	18/10/2018	Nguyễn Đăng	Trình	1990	BSCK tai mũi họng	Khám bệnh, chữa bệnh CK tai mũi họng	156 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 20h	
167	PKĐK Trọng Nghĩa	270	18/10/2018	Huỳnh Thúy	Hằng	1988	BSCK răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	156 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	BV ung bướu	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 20h	
168	PKĐK Trọng Nghĩa	270	18/10/2018	Trần Thị	Nhiều	1963	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật phụ sản	156 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	11h - 19h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
169	PKĐK Trọng Nghĩa	270	18/10/2018	Võ Thị Minh	Lý	1993	KTV xét nghiệm	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	156 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	PKĐK Trọng Nghĩa	6h - 10h; 13h - 20h	
170	PKCK Phụ sản	275	8/3/2013	Nguyễn Hữu	Dự	1963	BSCK2 Sản	Phụ sản	14/30 Lý Tự Trọng, An Cư, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
171	PKCK Da liễu	276	12/3/2013	Lý Hồng	Khiêm	1976	BSCK1 Da liễu	Da liễu	96/12 Nguyễn Thân Hiền, An Cư, NK	BV Da liễu	11h - 12h; 17h - 19h	
172	PK chuyên khoa nhi	277	09/8/2016	Bùi Hùng	Việt	1960	BSCK2 nhi	Nhi khoa	179AA, KDC Cái Sơn Hàng Bàng, Nguyễn Văn Cừ, KV2, An Bình, Ninh Kiều	BV nhi đồng Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Dời điểm
173	PKCK Nội	279	15/3/2013	Trần Văn	Sang	1957	BSĐK2 X quang	Nội	52 KDC 91/23 đường 30/4, Hưng Lợi, NK	BVĐk Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
174	PKCK Nội	280	15/3/2013	Huỳnh Thị Bích	Thủy	1964	BSCK2 Nội	Nội	20A, đường 30/4, An Phú, NK	TTYTDP cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h30	Cấp lại
175	PKCK Ngoại, Da liễu	281	15/3/2013	Lê Quang	Võ	1961	BSCK2 Ngoại	Ngoại, Da Liễu	20A, đường 30/4, An Phú, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h31	Cấp lại
176	PKCK Ngoại	282	15/3/2013	Lê Minh	Nguyệt	1956	BSCK1 Ngoại	Ngoại	C90B Trần Khánh Dư, Xuân Khánh, NK	BVĐK Thanh Quang	11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại
177	PKCK Ngoại	282	15/3/2014	Nguyễn Thị Thu	Hà	1963	Y sĩ Sản nhi	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về Sản	C90B Trần Khánh Dư, Xuân Khánh, NK	BVĐK Thanh Quang	11h - 13h; 17h - 20h	
178	PKCK Nhi Âu cơ	283	15/3/2013	Lâm Văn	Hai	1937	BSĐK	Nhi	164/1B Trần Ngọc Quế, Hưng Lợi, NK	Hưu	7h - 9h; 15h30 - 17h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
179	PKCK Nhi	284	15/3/2013	Lâm Xuân Thục	Quyên	1975	BSCK1 Nhi	Nhi	164/1B Trần Ngọc Quế, Hưng Lợi, NK	Nghỉ việc	7h30 - 10h; 16h30 - 19h	Cấp lại
180	PXN	293	25/3/2013	Trần Văn Thụ	Khanh	1973	BSĐK xét nghiệm	Xét nghiệm	144 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BVĐK Hoàn Mỹ	11h30 - 12h30; 16h30 - 19h30	Cấp lại
181	PKCK Phụ sản	301	29/3/2013	Huỳnh Thanh	Liêm	1973	BSCK1 Phụ sản	Phụ sản	164/1B Trần Ngọc Quế, Hưng Lợi, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại
182	PKCK phụ sản	303	1/4/2013	Nguyễn Việt	Quang	1974	BSCK1 Phụ sản	Phụ sản	291 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại
183	PKCK phụ sản	303	1/4/2014	Nguyễn Diệu	Hiền	1980	BSThs Sản	Phụ sản	291 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	Trường cao đẳng y tế	11h - 12h; 17h - 19h	
184	PKCK Phụ sản - Kế HHGD Merie Stopes Cần Thơ	304	28/12/2019	Nguyễn Thu	Hằng	1957	BSCK1 phụ sản	Khám bệnh. Chữa bệnh CK phụ sản, KHHGD	228I Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	8h - 12h; 14h - 18h	Chịu trách nhiệm chuyên môn, Thay đổi tên cơ sở
185	PKCK Phụ sản - Kế HHGD Merie Stopes Cần Thơ	304	28/12/2019	Nguyễn Thanh	Nhã	1966	BSĐK	Khám bệnh. Chữa bệnh CK phụ sản, KHHGD	228I Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	11h - 12h; 17h - 18h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
186	PKCK Phụ sản - Kế HHGD Merie Stopes Cần Thơ	304	28/12/2019	Liên Kim	Em	1963	Hộ sinh	Thực hiện các kỹ thuật phụ sản	228I Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghi hưu	8h - 12h	
187	PKCK Phụ sản - Kế HHGD Merie Stopes Cần Thơ	304	28/12/2019	Cao Hồng	Quyên	1989	Hộ sinh	Thực hiện các kỹ thuật phụ sản	228I Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều		8h - 12h; 14h - 18h	
188	PKCK Phụ sản - Kế HHGD Merie Stopes Cần Thơ	304	28/12/2019	Bùi Diệu	Thơ	1987	Hộ sinh	Thực hiện các kỹ thuật phụ sản	228I Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều		8h - 12h; 14h - 18h	
189	PK CK Mắt	306	5/4/2013	Cao Minh	Chu	1967	BSCK1 Mắt	Mắt	160 A đường 3/2, Hưng Lợi, NK	Sở Y tế		Cấp lại
190	PKCK dinh dưỡng	309	9/4/2013	Lưu Thị Nhất	Phương	1973	BSĐK	Dinh dưỡng	30 Hòa Bình, An Cư, NK	BV Nhi đồng	8h30 - 20h	
191	PK CK Nội	310	9/4/2013	Nguyễn Hiếu	Trung	1948	BSCK2 Nội	Nội	283 đường 30/4 Xuân Khánh, NK	Hưu	6h30 - 12h; 14h - 20h	Cấp lại
192	PKCN nội	311	11/5/2018	Phan Thị Thu	Ngân	1965	BSCK2 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	234/47 Hoàng Quốc Việt, An Bình, Cần Thơ	Sở Y tế	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Dời điểm

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
193	PKCK RHM Ninh Kiều	314	27/3/2015	Nguyễn Thụy Bảo	Trân	1977	BS CK RHM	Răng hàm mặt	9/2 Cách Mạng Tháng 8, An Hòa, NK	Nghi việc	8h- 20h T7 và Cn (8h - 18h)	chịu trách nhiệm chuyên môn (dời điểm) 5 NV
194	PKCK RHM Ninh Kiều	314	27/3/2015	Tôn Mỹ	Ngọc	1990	BS CK RHM	Răng hàm mặt	9/2 Cách Mạng Tháng 8, An Hòa, NK	BV mắt - RHM	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 18h)	
195	PKCK Nhi	317	15/4/2013	Bùi Quang	Nghĩa	1977	BSThs Nhi	Nhi	313-AC2 đường số 6 KDC Hồng Phát, An Bình, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
196	PKCK Da liễu	318	15/4/2013	Nguyễn Trường	Thắng	1978	BSCK1 Da liễu	BVĐK Hoàn Mỹ	C6 khu tập thể Công An, Ng Văn Cừ An Hòa, NK	BVĐK Hoàn Mỹ	16h - 21h	
197	PKCK Nội	320	15/4/2013	Kha Hữu	Nhân	1965	BSCK1 Nội	Nội	40F Trần Hoàn Na, Hưng Lợi, NK	Trường ĐHYD	11h30 - 12h30, 17h - 19h	Cấp lại BHYT
198	PK đa khoa Hoàng Kim	số cũ 321 & 542	02/6/2016	Lê Thanh	Hải	1950	BSCK1 nội	nội khoa	128 đường 3/2 Xuân Khánh. Ninh Kiều	Nghi hưu	7h - 19h	Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn
199	PK đa khoa Hoàng Kim	542	02/6/2016	Nguyễn Chí	Quyết	1956	BSCK ngoại	Ngoại	128 đường 3/2 Xuân Khánh. Ninh Kiều	Nghi hưu	7h - 19h	Bổ sung
200	PK đa khoa Hoàng Kim	542	02/6/2016	Nguyễn Lê Minh	Thanh	1978	BSCK1 chẩn đoán hình ảnh	Siêu âm	128 đường 3/2 Xuân Khánh. Ninh Kiều	BVĐK Hoàn Mỹ	11h - 13h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
201	PKĐK Hoàng Kim	542		Zhuo Guang	Sheng	1963	Bs. Ngoại khoa	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại hậu môn trực tràng	128 đường 3/2, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều		7h-18h	BYT cấp CCHN (bổ sung nhân sự)
202	PKĐK Hoàng Kim	542		Ngô Gia	Hào	1979	Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch tiếng Trung trong KBCB tại VN	phiên dịch			7h-18h	
203	PKĐK Hoàng Kim	542		Trần Thị Phương	Thảo	1969	CK1. Sản phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	128 đường 3/2, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều	Bv. Phụ sản	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CCHN (bổ sung nhân sự)
204	PK đa khoa Hoàng Kim	542	02/6/2016	Nguyễn Hữu	Thuận	1981	CN xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	128 đường 3/2 Xuân Khánh. Ninh Kiều	Nghỉ việc	11h - 13h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
205	PK đa khoa Hoàng Kim	542	02/6/2016	Nguyễn Thị	Thúy	1962	Điều dưỡng TH	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	128 đường 3/2 Xuân Khánh. Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 11h; 14h - 18h	
206	PK đa khoa Hoàng Kim	542	02/6/2016	Nguyễn Thị	Chinh	1991	KTV xét nghiệm	Thực hiện xét nghiệm	128 đường 3/2 Xuân Khánh. Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 11h; 14h - 18h	
207	PKCK TMH	323	16/4/2013	Hoàng Quang	Sáng	1961	BSThs TMH	Tai Mũi Họng	28 Hai Bà Trưng, Tân An, NK	Trường ĐHYD	10h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BTY
208	PKCK Nhi	326	12/5/2017	Nguyễn Thị Thu	Ba	1962	BSCK nhi	Kham bệnh, chữa bệnh chuyên	54-56 đường 24, khu TĐC NCDT, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	hưu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7, Cn (7h - 19h)	BYT cấp CCHN
209	PKCK Ngoại	329	19/4/2013	Huỳnh Văn	Huấn	1977	BSCK1 Ngoại chấn thương chỉnh hình	Ngoại, chấn thương chỉnh hình	38/89 Trương Định, An Cư, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	
210	PKCK Nhi	331	19/4/2013	Võ Thị Khánh	Nguyệt	1961	BSCK2 Nhi	Nhi	320/11 Trần Ngọc Quế, hưng Lợi, NK	Trường ĐHYD	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BYT
211	PKCK Nội	332	19/4/2013	Nguyễn Thanh	Liêm	1978	BSThs Nội	Nội	49A3 KV 7, An Bình, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 17h - 19h	BYT
212	PKCK Phụ sản	334	19/4/2013	Trần Thị Cẩm	Vân	1952	BSCK1 Phụ sản	Phụ sản	88 Lý Tự Trọng, An Cư, NK	BVĐK Hoàn Mỹ	15h - 19h30; T7,CN 7h - 19h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
213	PKCK Nhi	336	22/4/2013	Trương Ngọc	Phước	1961	BSCK2 Nhi	Nhi	103/33 Lý Tự Trọng, An Phú, NK	Trường ĐHYD	6h - 6h45; 11h15-12h45; 17h - 18h30	Cấp lại BHYT
214	PKCK Mắt	337	22/4/2013	Biện Thủy	Tiên	1971	BSCK1 Mắt	Mắt	139 Châu Văn Liêm, An Lạc, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
215	PKCK Nhi	338	22/4/2013	Nguyễn Thị Thu	Cúc	1961	BSThs Nhi	Nhi	108/37 Phạm Ngũ Lão, An Hòa, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
216	PKCK YHCT	339	22/4/2013	Tôn Chi	Nhân	1956	BSTs YHCT	YHCT	71A Trần Phú, Cái Khế, NK	Hưu	16h - 19h	Cấp lại
217	PKCK Da liễu	340	22/4/2013	Huỳnh Văn	Bá	1964	BSTs Da liễu	Da liễu	14/14 Lý Tự Trọng, An Cư, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 17h - 20h	Cấp lại BHYT
218	PKCK Nội	342	22/4/2013	Nguyễn Thị Bạch	Huệ	1959	BSCK1 Nội	Nội	86/22 Lý Tự Trọng, An Cư, NK	Trường ĐHYD	6h - 6h30; 11h30-12h30; 17h30 - 19h30	Cấp lại BHYT
219	PKCK Nội	343	23/4/2013	Đặng Thị Bích	Phượng	1961	BSThs Nội nhiễm	Nội nhiễm	8 Nguyễn Đình Chiểu, An Hội, NK	Trường ĐHYD	6h - 6h30; 11h30-12h30; 17h30 - 19h30	Cấp lại BHYT
220	PKCK Mắt	344	23/4/2013	Lê Thị Cẩm	Thanh	1969	BSCK1 Mắt	Mắt	42 Bùi Thị Xuân, Thới Bình, NK	BV Mắt RHM	11h - 12h30; 17h - 19h	
221	PKCK Phụ sản	346	26/4/2013	Nguyễn Thị	Huệ	1959	BSCK2 phụ sản	Phụ sản	134E Mậu Thân, An Phú, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
222	PKCK Ngoại	349	26/4/2013	Trần Văn	Nguyễn	1963	BSThs Ngoại tiết niệu	Ngoại tiết niệu	398G/14B Nguyễn Văn Cừ nội dài, An Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 15h - 17h; T7, CN 8h - 11h	Cấp lại BHYT

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
223	PKCK Phụ sản	352	3/5/2013	Đoàn Thanh	Điền	1965	BSCK1 Phụ sản	Phụ sản	166/5 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
224	PKCK Ngoại	353	28/4/2013	Đàm Xuân	Tùng	1954	BSCK1 Ngoại	Ngoại	134E Mậu Thân, An Phú, NK	Trường ĐHYD	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
225	PKCK TMH	354	28/4/2013	Nguyễn Triều	Việt	1975	BSThs TMH	Tai Mũi Họng	188 đường 3/2, Hưng Lợi, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
226	PKCK Phụ sản	355	28/4/2013	Dương Mỹ	Linh	1979	BSThs Phụ sản	Phụ sản	313 AC2 đường số 6, KDC Hồng Phát, An Bình, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
227	PKCK Nội	356	28/4/2013	Võ Việt	Thắng	1973	BSCK2 Nội	Nội	196 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	BVĐK Cần Thơ	5h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h	Cấp lại
228	PKCK Nội Minh Tài 1	357	28/4/2013	Phạm Thị Hồng	Diệp	1973	BSCK1 Nội	Nội	196 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	BVĐK TW	5h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h	Cấp lại BHYT
229	PKCK Nội	358	15/6/2015	Nguyễn Trần Thảo	Uyên	1983	BSĐK	Nội	72 đường 20, KV 4, TĐC NCDT, An Khánh, NK	BV Đa liễu	11h - 13h; 17h - 20h	dời điếm
230	PKCK Nhi	359	3/5/2013	Lê Thị Thúy	Loan	1980	BSThs Nhi	Nhi	49A3, kv 7, An Bình, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 17h - 19h	BYT
231	PKCK Phụ sản	360	3/5/2013	Trần Thị	Hường	1963	BSThs Phụ sản	Phụ sản	398G/14B, Nguyễn Văn Cừ nối dài, An Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h30; 17h - 19h; T7, CN 8h - 11h	Cấp lại BHYT

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
232	DV làm răng giả Anh Vinh	361	3/5/2013	Lại Thị	Thủy	1958	Nha công	Làm răng giả, hàm giả tháo lắp cố định	9K Trần Ngọc Quế, Xuân Khánh, NK		8h - 11h; 14h - 20h	Cấp lại
233	PKCK Phụ sản	362	3/5/2013	Trương Thị Anh	Thi	1970	BSThs Phụ sản	Phụ sản	102/9 Ung Văn Khiêm, Cái Khế, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
234	PKCK Nội	366	3/5/2013	Lê Văn	Phụng	1961	BSCK2 Nội	Nội	2A Đề Thám, An Cư, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
235	PK nha khoa Miền Tây	368	22/08/2018	Nguyễn Thanh	Trọng	1976	BSCK1 răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	142 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 21h	Thay đổi giờ khám bệnh, BHYT cấp CCHN
236	PK nha khoa Miền Tây	368	22/08/2018	Nguyễn Thị Ái	Trinh	1978	BSCK1 răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	142 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 21h	Bổ sung nhân viên
237	PK nha khoa Miền Tây	368	22/08/2018	Phạm Minh	Thuyết	1970	BSCK1 răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	142 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 21h	Bổ sung nhân viên
238	PKCK Ngoại	370	6/5/2013	Nguyễn Văn	Nghĩa	1960	BSCK2 Ngoại	Ngoại	C6 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
239	PKCK Mắt	371	6/5/2013	Trần Trường	Giang	1966	BSCK 2 Mắt	Mắt	166 đường 3/2, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
240	PKCK Nội	372	6/5/2013	Lê Văn	Minh	1976	BSThs Nội	Nội	2/25 Lê Lai, An Phú, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h; T7, CN 8h - 17h	Cấp lại BHYT
241	PKCK Nhi	376	7/5/2013	Cao Thị	Vui	1962	BSCK2 Nhi	Nhi	7 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
242	PKCK Ngoại	377	7/5/2013	Tăng Kim	Son	1960	BSCK2 Ngoại	Ngoại	7 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
243	PKCK TMH-Phẫu thuật thẩm mỹ	379	7/5/2013	Tiêu Phương	Lâm	1972	BSCK1 TMH Phẫu thuật thẩm mỹ	TMH-Phẫu thuật thẩm mỹ	AA85 Nguyễn Văn Cừ nối dài, An Bình, NK	BVĐK TW	5h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại BHYT
244	PKCK Phụ sản	380	10/5/2013	Lưu Thị Thanh	Đào	1963	BSThs Phụ sản	Phụ sản	15/34 Hoàng Văn Thụ, An Hội, NK	Trường ĐHYD	11h30 - 12h30; 17h30 - 19h30	Cấp lại BHYT
245	PKCK Nội	381	10/5/2013	Trần Tuấn	Lộc	1953	BSCK1 Nội	Nội	19 Ngô Gia Tự, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
246	P chẩn trị YHCT	382	27/10/2014	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	1971	Y sĩ YHCT	YHCT	329G/10A Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	BV YHCT	11h - 12h30; 17h - 22h	dời điểm
247	PKCK Nội, TMH	384	10/5/2013	Trịnh Thị Lệ	Duyên	1961	BSCK1 TMH	Tai mũi họng	109 Vành Đai Phi Trường, An Hòa, NK	nghi hưu	6h - 6h45; 17h - 19h	Cấp lại
248	PKCK Nội truyền nhiễm	385	10/5/2013	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	1961	BSCK1 Truyền nhiễm	Nội truyền nhiễm	140/28 Lý Tự Trọng, An Cư, NK	BVĐK TW	17h30 - 19h30	
249	PKCK Nội	386	10/5/2013	Lê Thị Kim	Dung	1959	BSCK1 Nội	Nội	49 Quảng Trọng Hoàng, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h30 - 12h30; 17h30 - 19h	Cấp lại BHYT

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
250	PKCK TMH	387	10/5/2013	Lâm Chánh	Thi	1968	BSCK1 TMH	TMH	121A/3 kv 1, An Bình, NK	BVĐK TW	5h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h	Cấp lại BHYT
251	Phòng khám nha khoa SMILE	388	29/5/2018	Lê Nguyên	Bá	1968	BSCKII răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	95 Trần Văn Khéo, Cái Khế, Ninh Kiều	Nghỉ việc	11h - 13h; 17h - 20h	Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn
252	Phòng khám nha khoa SMILE	388	29/5/2018	Bùi Thị Lệ	Uyên	1967	BSCK răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	95 Trần Văn Khéo, Cái Khế, Ninh Kiều	TTBVSKLĐ MT	17h - 20h	
253	PK nha khoa Minh Triết	389	29/5/2019	Trần Minh	Triết	1978	CK1 răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	120 Lý Tự Trọng,, Ninh Kiều, Cần Thơ	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn (đời điểm)
254	PK nha khoa Minh Triết	389	29/5/2019	Lê Minh	Thuận	1991	CK1 răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	120 Lý Tự Trọng,, Ninh Kiều, Cần Thơ	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
255	PK nha khoa Minh Tân	390	22/01/2019	Võ Trần Kim	Thúy	1979	BSCK1 Răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	70 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 21h	Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn
256	PK nha khoa Minh Tân	390	22/01/2019	La Minh	Tân	1971	BSCK1 Răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	70 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	BYT cấp CCHN
257	PK nha khoa Minh Tân	390	22/01/2019	Nguyễn Đình Minh	Phương	1990	BSCK1 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	70 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 21h	Hậu Giang cấp CCHN
258	PK nha khoa Minh Tân	390	22/01/2019	Hồ Bảo	Trọng	1990	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	187 Lê Hồng Phong, Trà An, Bình Thủy	Nghi việc	8h - 21h	Sóc Trăng cấp CCHN
259	PKCK Ngoại	393	13/5/2013	Phạm Văn	Năng	1962	BSTS Ngoại	Ngoại	190 đường 30/4, Hưng Lợi, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại BYT
260	PKCK Sản	395	13/5/2013	Đỗ Thị Minh	Nguyệt	1969	BSCK2 Sản phụ	Phụ sản	69/34 CMT8, An Hòa, NK	BVĐK TW	7h - 19h	Cấp lại BYT

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
261	PKCK tai mũi họng	399	15/05/2015	Phạm Ngọc	Minh	1969	BS CK2 tai mũi họng	Tai Mũi Họng	86C Hung Vương, Thới Bình, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 20h, T7, CN 8h - 20h	BYT cấp CCHN dời điểm
262	PKCK Sản	400	17/5/2013	Huỳnh Thị Ngọc	Mai	1963	BSCK2 Sản phụ	Phụ sản	12/21/17D Nguyễn Việt Hồng, An Phú, NK	BVĐK TW	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại BYT
263	PKCK Mắt	401	17/5/2013	Vũ Thị Thu	Giang	1969	BSCK1 Mắt	Mắt	88 Đề Thám, An Cư, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại BYT
264	PKCK Nội tim mạch	402	17/5/2013	Võ Văn	Thắng	1975	BSCK1 Nội	Nội tim mạch	11 Trần Văn Hoài, Xuân Khánh, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BYT
265	Phòng khám CK nội tiết - Tim mạch	403	19/01/2017	Trương Quốc	Vũ	1973	BSCK2 nội	Nội tiết, tim mạch	33A B2 Xuân Thủy, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	5h - 5h45; 11h - 12h45; 17h - 20h; T7 và Cn (6h - 20h)	Dời điểm BYT cấp CCHN
266	PKCK Phụ sản	404	17/5/2013	Nguyễn Thị Linh	Hà	1966	BSCK2 Phụ sản	Phụ sản	30/4 Hòa Bình, An Cư, NK	BVĐK TW	11h30 - 12h30; 17h - 19h30	Cấp lại BYT
267	PKCK Ngoại thần kinh	405	17/5/2013	Chương Chấn	Phước	1969	BSCK1 Ngoại	Ngoại thần kinh	227/1B, Trần Bình Trọng, An Phú, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BYT
268	PKCK Ngoại	406	17/5/2013	Nguyễn Văn	Tổng	1960	BSCK2 Ngoại	Ngoại	56 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h -12h; 17h - 19h	Cấp lại BYT
269	PKCK Nội nhiễm	407	17/5/2013	Huỳnh Thị Kim	Yến	1961	BSCK1 Truyền nhiễm	Nội nhiễm	56 Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h -12h; 17h - 19h	Cấp lại BYT

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
270	PKCK Nội thần kinh	408	17/5/2013	Phan Thị	Tuyên	1963	BSCK1 Nội	Nội thần kinh	134A Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, NK	BVĐK TW	11h -12h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
271	DV làm Răng giả Đức Ty	411	20/5/2013	Tạ Thị Tuyết	Mai	1962	Nha công	Làm răng giả hàm giả, tháo lắp cố định	251/8 Trần Ngọc Quế, Xuân Khánh, NK		7h - 18h	Cấp lại
272	PKCK Nội	412	20/5/2013	Trần Thị	Dành	1958	BSCK1 nội	Nội	54/1 Hùng Vương, Thới Bình, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
273	PKCK Nội	414	24/5/2013	Lại Trung	Tín	1970	BSCK1 Nội	Nội	110/55C Mậu Thân, An Hội, NK	TTCĐYK	11h - 13h; 17h - 19h	
274	PKCK Nội	415	24/5/2013	Lâm Thị Ngọc	Thảo	1974	BSCK1 Nội	Nội	249/251AA Nguyễn Văn Cừ, An Bình, NK	Trường ĐHYD	11h30 - 12h30; 17h30 - 19h	Cấp lại BHYT
275	Nha Khoa Cửu Long	416	24/5/2013	Nguyễn Thanh	Trung	1977	BSCK RHM	RHM	12/21/13A Nguyễn Việt Hồng, An Phú, NK		11h - 12h; 17h - 20h	HG cấp
276	PKCK Ngoại	417	27/5/2013	Trần Anh	Dũng	1967	BSCK1 Ngoại	Ngoại Chấn Thương	112B CMT8, Cái Khế, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
277	PKCK Ngoại	418	27/5/2013	Lê Duy	Hòa	1960	BSCK1 Ngoại	Ngoại Ung thư	49 Quảng Trọng Hoàng, Hưng Lợi, NK	Trường ĐHYD	11h30 - 12h30; 17h30 - 20h; T7; CN 8h - 13h	Cấp lại BHYT
278	PCT YHCT	420	27/5/2013	Phạm Thị Thanh	Dung	1985	Lương Y	YHCT	44 CMT8, Cái Khế, Ninh Kiều	Hội BV Người khuyết tật	8h - 11h;14h -17	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
279	DV Làm Răng giả Song Anh	421	27/5/2013	Phạm Thị	Vân	1962	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	17 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều		7h - 17h	Cấp lại
280	PKCK Bs. Gia đình	422	06/5/2019	Khuru Minh	Cảnh	1969	CK1. Bs. Gia đình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gia đình	10 đường số 11, khu TĐC ĐHYD, KV4, P. An Khánh, Q.NK	Nghỉ việc	8h - 11h; 17h - 19h	dời điểm (CCHN BHYT cấp)
281	PKCK Nội Tâm Phúc	424	27/5/2013	Trần Kim	Son	1979	BSCK1 Nội	Nội	306B4 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
282	PKCK Nội Tâm Phúc	424	27/5/2013	Trần Ngọc	Xuân	1961	BSCK1 Nội TK	Nội	306B4 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	BYT
283	PKCK Ngoại	425	27/6/2013	Nguyễn Minh	Nghiêm	1974	BSCK Ngoại	Ngoại	18A1, KDC 91B, An Khánh, NK	BVĐK TW	5h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7, Cn cả ngày	Cấp lại; CCHN BHYT cấp
284	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	426	27/5/2013	Nguyễn Bảo	Quốc	1981	KTV	Chuẩn đoán hình ảnh	306B4 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	BYT
285	PKCK Nội	427	31/5/2013	Ngô Văn	Truyền	1961	BSTS Nội	Nội	16 Lê Lai, An Phú, NK	Trường ĐHYD	11h - 12h30; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
286	PKCK Nội	427	31/5/2013	Trần Thị Mỹ	Duyên	1975	BSCK1 Nội	Nội	17 Lê Lai, An Phú, NK	TTCĐYK	11h - 12h30; 17h - 19h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
287	PKCK Ngoại	428	31/5/2013	Phạm Việt	Triều	1959	BSThs Ngoại	Ngoại Chấn Thương	5A Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại BHYT
288	PKCK Sản phụ	429	31/5/2013	Cao Văn	Nhật	1959	BSCK2 Sản Phụ	Sản phụ	40-42 Trần Đại Nghĩa, Cái Khế, NK	BVĐKTV	11h - 13h; 17h - 19h; T7, CN cả ngày	BYT
289	PKCK Sản phụ	429	31/5/2013	Uông Thị Kim	Ngọc	1977	BSCK1 Sản Phụ	Sản phụ	40-42 Trần Đại Nghĩa, Cái Khế, NK	BVĐKTV	11h - 13h; 17h - 19h; T7, CN cả ngày	BYT
290	PKCK Sản phụ	429	31/5/2013	Dương Hoàng	Anh	1984	HS	Thực hiện kỹ thuật thông thường Phụ sản, sơ sinh	40-42 Trần Đại Nghĩa, Cái Khế, NK	BVĐKTV	11h - 13h; 17h - 19h; T7, CN cả ngày	BYT
291	PKCK Nội	430	06/03/2013	Trịnh Đồng	Khởi	1976	BSCK1 Nội	Nội	390 Y Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, NK	BVĐKTV	6h - 7h; 11h 13h; 17h - 19h	BYT
292	PKCK Nội	430	06/03/2013	Nguyễn Tú	Anh	1985	BSĐK	Nội	390 Y Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, NK		6h - 7h; 11h 13h; 17h - 19h	
293	PKCK Ngoại	431	06/07/2013	Nguyễn Văn	Bi	1975	BSCK2 Ngoại	Ngoại	106A Mậu Thân, An Nghiệp, NK	BVĐKTV	6h - 7h; 11h 13h; 17h - 20h	BYT
294	PKCK Phụ Sản	432	06/07/2013	Nguyễn Quốc	Gia	1941	BSCK1 Phụ Sản	Phụ sản	66 Hùng Vương, Thới Bình, NK	Hưu	10h - 12h; 17h - 18h30	Cấp lại
295	PKCK Phụ Sản	432	06/07/2013	Nguyễn Quốc	Tuấn	1971	BSCK Phụ Sản	Phụ sản	66 Hùng Vương, Thới Bình, NK		11h - 12h; 17h - 18h30	BYT

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
296	PKCK Phụ Sản	432	06/07/2013	Phan Thị Thúy	Nga	1972	BSCK Phụ Sản	Phụ sản	66 Hùng Vương, Thới Bình, NK		11h - 12h; 17h - 18h30	BYT
297	PKCK Phụ Sản	432	06/07/2013	Đặng Văn	Hải	1966	BSCK Giải phẫu bệnh	Độc tế bào ung thư cổ tử cung	66 Hùng Vương, Thới Bình, NK		11h - 12h; 17h - 18h30	BYT
298	Nha khoa Huyền Mỹ 3	433	06/07/2013	Nguyễn Hoàng	Hậu	1982	BSCK RHM	RHM	2/1 Lý Tự Trọng, An Cư, NK		8h - 20h	H Giang cấp
299	Phòng XN	434	06/10/2013	Đặng Thị Ngọc	Đào	1960	CNXN	XN	40-42 Trần Đại Nghĩa, Cái Khế, NK	TTYTDP Cần Thơ	11h-13h; 17h-19h; t7, cn	Cấp lại
300	PK răng hàm mặt Sài Gòn Cần Thơ	438	10/8/2018	Nguyễn Minh	Khởi	1987	BSCK1 răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	46 Võ Văn Kiệt, An Hòa, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Dời điểm, BYT cấp CCHN
301	DV Làm Răng giả	441	17/6/2013	Lưu Minh	Phong	1960	NC	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	279A Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK		7h - 17h	Cấp lại
302	PKCK Nội	445	25/6/2013	Trần Diệu	Hiền	1972	BSCK Nội	Nội	18A1, KDC 91B, An Khánh, NK	BVĐK TW	5h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7, Cn cả ngày	Cấp lại; CCHN BYT cấp
303	PKCK Da liễu	447	07/01/2013	Trần Thị	Hạnh	1958	BSCK Da liễu	Da liễu	71A1 Hồ Tùng Mậu, TTTM Cái Khế, Cái Khế, NK	Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại; CCHN BYT cấp

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
304	PKCK Ngoại phẫu thuật thẩm mỹ	450	3561	Nguyễn Văn	Lâm	1966	BS TS ngoại, phẫu thuật thẩm mỹ	Ngoại, Phẫu thuật thẩm Mỹ	188 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	Trường ĐHYD cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại; CCHN BHYT cấp
305	PKCK Ngoại phẫu thuật thẩm mỹ	450	28/6/2014	Ngô Thị	Dung	1983	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng	188 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	Trường ĐHYD cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	CCHN BHYT cấp
306	PKCK Ngoại	452	07/12/2013	Bùi Ngọc	Việt	1962	BSĐK	Ngoại	129 Châu Văn Liêm, An Lạc, NK	Nghi việc	7h - 12h; 14h - 19h	Cấp lại
307	PKCK Sản	453	07/12/2013	Quách Hoàng	Bảy	1963	BSCK1 Sản	Phụ sản	23 khu dân cư Metro, KV5, Hưng Lợi, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 18h	Cấp lại
308	Phòng khám nha khoa Cần Thơ	454	04/11/2016	Trần Linh	Nam	1970	BSCK răng hàm mặt	Răng hàm mặt	135N Trần Hưng Đạo An Phú, Ninh Kiều	Bệnh viện đa khoa Trung ương	11h - 13h; 17h - 20h	Dời điểm
309	Phòng khám nha khoa Cần Thơ	454	04/11/2016	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	1988	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	135N Trần Hưng Đạo An Phú, Ninh Kiều	Bệnh viện đa khoa Trung ương	11h - 13h; 17h - 20h	
310	Thẩm mỹ viện BS Tính	450	04/7/2016	Nguyễn Hữu	Tính	1980	Ths bác sĩ phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Phẫu thuật thẩm mỹ	300 đường 30/4 Xuân Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; thứ 7 và Cn (7h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn (Dời điểm) BHYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
311	Thăm mỹ viện BS Tính	450	04/7/2016	Trần Ngọc	Nữ	1979	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	300 đường 30/4 Xuân Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; thứ 7 và Cn (7h - 20h)	BYT cấp CCHN
312	PKCK nội truyền nhiễm	456	08/12/2017	Đoàn Văn	Quyền	1960	BSCK1 nội truyền nhiễm	Khám bệnh, chữa bệnh nội truyền nhiễm	351 A A Nguyễn Văn Cừ KV4, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	Dời điểm
313	PKCK Nội	464	08/02/2013	Trần Văn	Tốt	1939	BSĐK	Nội	36/2 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	Hưu	6h - 7h; 10h30 - 11h; 16h30 - 19h	Cấp lại
314	PKCK Ngoại, Tiết niệu	468	06/09/2013	Võ Hoàng	Tâm	1979	BS Ths Ngoại Tiết niệu	Ngoại Tiết niệu	227/6 Trần Bình Trọng, An Phú, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 20h	CCHN BYT cấp
315	PKCK Nội	470	09/07/2013	Hoàng Văn	Tiến	1975	BSCK Nội	Nội	234/26 tổ 9, KV4, Hoàng Quốc Việt, An Bình, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lại; CCHN BYT cấp
316	PKCK Nhi	471	09/07/2013	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	1976	BS Ths Nhi	Nhi	234/26 tổ 9, KV4, Hoàng Quốc Việt, An Bình, NK	Trường Cao đẳng y tế		
317	PKĐK Toàn Mỹ	473	29/08/2013	Lê	Chường	1931	BSĐK	Nội	2 Hải Thượng Lãng Ông, Tân An, NK	Hưu	8h - 20h	Cấp lại
318	PKĐK Toàn Mỹ	473	29/08/2013	Huỳnh Quyết	Thắng	1951	BS TS Ngoại, Ung Bướu	Ngoại , Ung Bướu	2 Hải Thượng Lãng Ông, Tân An, NK	Hưu	8h - 20h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
319	PKĐK Toàn Mỹ	473	29/08/2013	Nguyễn Phước	Nghĩa	1983	BSĐK	Nội	2 Hải Thượng Lãng Ông, Tân An, NK	BV Ung Bướu	11h -13h	
320	PKĐK Toàn Mỹ	473	29/08/2013	Huỳnh Ngọc	Thu	1959	CNXN	Xét nghiệm	2 Hải Thượng Lãng Ông, Tân An, NK	PKĐK Toàn Mỹ	8h - 20h	Cấp lại
321	PKĐK Toàn Mỹ	473	29/08/2013	Trần Ngọc	Trọng	1950	KTV XN	Xét nghiệm	2 Hải Thượng Lãng Ông, Tân An, NK	Hưu	8h - 20h	
322	PCK Nội	476	06/09/2013	Trương Quang	Phổ	1975	BS Ths Nội	Nội	9/17 Cồn Khương Sông Hậu, tổ 9, KV3, Cái Khế, NK	Trường Cao đẳng y tế CT	5h30-7h;11h - 13h; 17h - 21h	Cấp lại
323	PKCK Lao & bệnh phổi	477	06/09/2013	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	1961	BSCK1 Lao & BP	Lao & bệnh phổi	15/41 Hoàng Văn Thụ, An Hội, NK	hưu	11h - 12h; 17h - 15h	Cấp lại
324	PKCK RHM Linh Thiện	487	26/6/2015	Nguyễn Thị	Thiện	1979	BS RHM	Răng hàm mặt	283 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	Nghi việc	9h - 12h; 14h - 18h	dời điểm
325	PKCK RHM Linh Thiện	487	26/6/2015	Lê Thị Thanh	Tuyền	1989	BSCKI RHM	Răng hàm mặt	283 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	Nghi việc	9h - 12h; 14h - 18h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
326	PKCK RHM Linh Thiện	487	26/6/2015	Đặng Thị Ngọc	Ngân	1993	BS RHM	Răng hàm mặt	283 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	Nghỉ việc	9h - 12h; 14h - 18h	
327	PKCK Ung Bướu	488	10/03/2013	Nguyễn Xuân	Hương	1956	BSCK2 Ung Bướu	Ung Bướu	310/17C đường 30/4, KV4, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 20h	Cấp lai
328	PKCK Nhi	489	10/03/2013	Phạm Nguyễn Yến	Trang	1970	BSCKI Nhi	Nhi	34 Lý Tự Trọng, An Cừ, NK	BVĐK Hoàn Mỹ	17h - 20h	Cấp lai
329	PKCK Nội	490	10/03/2013	Trần Văn	Quân	1969	BSCK2 Nội	Nội	20/1 Quốc lộ 1, An Bình, NK	BVĐK TW	11h - 12h; 17h - 19h	Cấp lai
330	DV tiêm chích	491	10/03/2013	Nguyễn Việt	Trình	1958	Y sĩ	Thực hiện theo toa BS	140/3 khu vực 3, An Bình, NK	Tư nhân	8h - 11h; 18h - 20h	Cấp lai
331	DV tiêm chích	494	10/03/2013	Thạch Thị Sĩ Phone	Đi	1980	ĐDTH	Thực hiện theo toa BS	2 Hải Thượng Lãng Ông, Tân An, NK	BV Ung Bướu	11h - 13h	
332	PKCK RHM Sài Gòn	495	10/12/2014	Mã Ngọc	Hạnh	1980	BSCK RHM	RHM	251 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	ngghi việc	8h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
333	PKCK RHM Sài Gòn	495	10/12/2014	Lê Nguyễn	Lâm	1977	ThS RHM	RHM	251 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	
334	PKCK RHM Sài Gòn	495	10/12/2014	Lâm Huỳnh Trúc	Phương	1983	BSCK RHM	RHM	251 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	BVĐK TW	8h - 11h; 13h - 17h	Nghỉ việc 2015
335	PKCK RHM Sài Gòn	495	10/12/2014	Nguyễn Thanh	Thuý	1989	BSCK RHM	RHM	251 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	Nghỉ việc	8h - 20h	Ca Mau cấp CCHN
336	PKCK RHM Sài Gòn	495	10/12/2014	Nguyễn Hoàng	Xuyên	1991	BSCK RHM	RHM	251 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	TTYT Châu Thành HG	17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Hậu Giang cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
337	PKCK RHM Sài Gòn	495	10/12/2014	Trần Tho Ngọc	Nhớ	1991	BSCK RHM	RHM	251 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, NK	BVĐK Caên Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
338	P chẩn trị YHCT Tồn Sanh	496	10/04/2013	Cao Tấn	Hung	1943	Lương Y	YHCT	94 Phạm Ngũ Lão, An Hòa, NK	Tư nhân	7h - 18h	Cấp lại
339	Nha khoa Giao Hà	497	10/04/2013	Dương Thị Giao	Hà	1984	BS RHM	Răng Hàm Mặt	122 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	BV Mắt RHM	11h - 13h; 17h - 20h, T7, CN 8h - 20h	
340	PCT YHCT Vĩnh Hòa Đường	498	17/01/2018	Trần Hữu	Ái	1940	Lương y	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	23 đường B16, KDC 91B, An Khánh, Ninh Kiều	Phòng chẩn trị YHCT tư nhân	7h30 - 10h30; 13h30-16h30	Dời điểm
341	PKCK Nội	502	10/04/2013	Nguyễn Thị	Mãnh	1960	BSCKI YHGĐ	Nội	199/1 Phạm Ngũ Lão, An Hòa, NK	hưu	17h30 - 20h	Cấp lại
342	Nha khoa Huỳnh	504	10/04/2013	Lê Thành	Mườu	1959	BSCK RHM	Răng Hàm Mặt	14/43 Lý Tự Trọng, An Cư, NK	BVĐK Cản Thơ	11h - 12h; 17h - 19h	
343	Nha khoa Huỳnh	504	10/04/2013	Huỳnh Thị	Một	1967	Y sĩ		14/43 Lý Tự Trọng, An Cư, NK	TTYTDP Ninh Kiều	11h - 12h; 17h - 19h	
344	DV Làm răng giả	506	27/11/2013	Trần Nguyên	Tuấn	1963	CN Phục hình răng	Làm răng giả tháo lắp cố định	103 Đề Thám An Cư, NK		11h - 12h; 17h - 20h	CCHN BYT
345	Nhà Hộ sinh tư nhân Bảy Thuần	509	04/12/2013	Đặng Thị	Xuân	1944	BSDK	Nhà Hộ sinh	Số 49 đường 30/4, P. An Lạc, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		24h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
346	Nhà Hộ sinh tư nhân Bảy Thuần	509	04/12/2013	Trần Xuân	Diệu	1959	Y sĩ	Nhà Hộ sinh	Số 49 đường 30/4, P. An Lạc, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		7h - 15h	
347	Nhà Hộ sinh tư nhân Bảy Thuần	509	04/12/2013	Trần Xuân	Hương	1971	Y sĩ sản	Nhà Hộ sinh	Số 49 đường 30/4, P. An Lạc, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		9h - 20h	
348	Nhà Hộ sinh tư nhân Bảy Thuần	509	04/12/2013	Trần Kim	Cúc	1982	BSĐK	Nhà Hộ sinh	Số 49 đường 30/4, P. An Lạc, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK Caئن Thơ	11h-13h, 17h-19h	
349	PKCK Nội	510	04/12/2013	Vương Thị Nguyên	Chi	1965	BSCK1 Nội	Nội	Số 153AA đường Nguyễn Văn Cừ, KV 2, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW	6h-6h30, 11h-12h, 17h-19h	BYT, Cập lại
350	PKCK phụ Sản	511	04/12/2013	Trần Thị Phương	Thảo	1969	BSCK1 Sản	Sản phụ khoa	Số 289/4 đường Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW	11h-13h, 17h-19h	BYT, Cập lại
351	PKCK Nội	512	04/12/2013	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	1965	BSCK2 Nội	Nội	Số 179AA KDC Hồng Phát, đường Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW	6h-7h, 11h-13h, 17h-20h	
352	PCT YHCT	513	04/12/2013	Nguyễn Hồng	Tài	1953	Lương y	YHCT	Số 93 đường Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		8h-11h, 13h-17h	
353	PKCK Ngoại	514	04/12/2013	Thái Thanh	Sắt	1978	BSCK1 Ngoại	Ngoại	Số 14/27 đường Lý Tự Trọng, P. An Cư, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK Cần Thơ	11h-13h, 17h-19h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
354	PKCK Nội	515	04/12/2013	Huỳnh Văn	Thanh	1960	BSCK1 Lao	Nội Lao	Số 203/1 đường Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BV Lao	11h30-13h, 17h-20h	Cấp lại
355	PKCK Nội	518	04/12/2013	Nguyễn Văn	Yên	1953	BSCK2 Nội	Nội	Số 12/3 đường Lê Lai, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW	11h-12h, 17h-19h	BTY, Cấp lại
356	PKCK RHM Phương Nam	521	09/02/2015	Lê Thị Thu	Nga	1984	BS CK RHM	Răng hàm mặt	129 CMT8, An Hòa , NK	Nghỉ việc	6h30 - 21h	chịu trách nhiệm chuyên môn (dời điểm)
357	Phòng XQ tư nhân	522	05/12/2013	Mai Trọng	Thích	1955	BS	X Quang	Số 01 đường Nguyễn Thị Minh Khai, P. An Lạc, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK Hoàn Mỹ	7h-18h	Cấp lại
358	Phòng siêu âm	531	25/12/2014	Trần Xuân	Huệ	1959	Bs chẩn đoán hình ảnh	Siêu âm	295A Nguyễn Văn Cừ, KV4, An Khánh, Ninh Kiều	hưu	11h - 13h; 17h - 20h	dời điểm BYT cấp CCHN
359	PK bệnh BS Trần Chí Dũng	532	28/9/2015	Trần Chí	Dũng	1977	BSCK1 Nội	Nội	69 Hoàng Quốc Việt, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	7h - 19h	dời điểm
360	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ	533	28/02/2019	Tần Ngọc	Son	1965	BS định hướng CK phẫu thuật tạo hình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ	70 Trần Bình Trọng, An Phú, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, điều chỉnh phạm vi hoạt động CM

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
361	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ	533	28/02/2020	Phan Thị Kiều	Xuân	1981	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	70 Trần Bình Trọng, An Phú, Ninh Kiều	BV 121	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
362	Nha khoa Như Ngọc	534	09/12/2013	Dương Tú	Quyên	1980	BS RHM	RHM	Số 104A đường 3/2, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Nghi việc	11h-13h, 17h-20h	Cấp lại
363	PK Sản phụ khoa	535	09/12/2013	Võ Thị	Hồng	1964	BSCK Phụ sản	Phụ sản	Số 67A1 KDC 91B, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW	11h-12h45, 17h-20h	BYT, Cấp lại
364	PKCK Ngoại	537	09/12/2013	Lê Quang	Dũng	1957	BSCK Ngoại	Ngoại	Số 25 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. An Cư, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW	6h-7h, 11h-13h, 17h-20h, T7 & CN	BYT cấp
365	PKCK Ngoại	537	09/12/2013	Lê Quang	Trung	1983	BSCK2 Ngoại	Ngoại	Số 25 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. An Cư, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW	6h-7h, 11h-13h, 17h-20h, T7 & CN	BYT, Cấp lại
366	PKCK Nội	538	09/12/2013	Lưu Đức	Điện	1983	BSĐK	Nội	Số 25 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. An Cư, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	TTGĐYK	6h-7h, 11h-13h, 17h-20h, T7 & CN	
367	PK Nội	539	09/12/2013	Nguyễn Thị	E	1955	BSĐK	Nội	Số 25 đường Hoàng Văn Thụ, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		11h-13h, 17h-19h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
368	DV làm răng hàm giả	540	09/12/2013	Võ Thị	Liêm	1960	Nha công	làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	Số 112 đường 24, Khu NCĐT KV 4, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		11h-13h, 17h-19h	
369	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Lê Thị	Bưởi	1955	BSĐK	Nội	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	Hưu	7h - 19h	chịu trách nhiệm CM Cấp lại
370	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Phan Văn	Nghiệp	1965	KTV X quang	X quang	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 13h, 17h - 19h	
371	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Trần văn	Tuyển	1948	BSCK1 Ngoại	Ngoại	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	Hưu	7h - 19h	
372	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Cao Thành	Quý	1968	BSCKI mắt	Mắt	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 13h, 17h - 19h	
373	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	1965	BSĐK	Siêu âm	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	Nghỉ việc	7h - 11h, 13h - 19h	
374	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Nguyễn Vũ	Đăng	1976	BS chẩn đoán hình ảnh	chẩn đoán hình ảnh	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 13h, 17h - 19h	
375	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Nguyễn Thị Thu	Mai	1965	CN XN	chuyên khoa xét nghiệm	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	TTYTDP Ninh Kiều	11h - 13h, 17h - 19h	
376	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Lê Thị Kim	Nga	1958	KTV XN	xét nghiệm	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	Hưu	7h - 19h	
377	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	1985	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	BV ung bướu	11h - 13h, 17h - 19h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
378	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	1989	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	TTYT Cái Răng	11h - 13h, 17h - 19h	
379	PKĐK Nguyễn Thái Học	557	27/12/2013	Huỳnh Trúc	Lam	1984	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	100-102 Nguyễn Thái Học, Tân An, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h, 17h - 19h	
380	PKCK Mắt	562	28/02/2014	Lê Minh	Lý	1962	BS TS Mắt	Mắt	151/17A Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Trường ĐHYD Cần Thơ	11h-12h, 17h-19h	Cấp lại
381	PKCK Ngoại Hồng Ân	566	28/02/2014	Trần Minh	Sang	1941	BSCK1 ngoại	Ngoại	138B Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Hưu	8h-11h30, 13h-17h	Cấp lại
382	PKCK phụ sản	569	06/03/2014	Hồng Quốc	Thích	1960	BSCK2 sản	Sản	163/45 Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW Cần Thơ	11h30-12h30, 17h30-20h	BTY, cấp lại
383	PKCK Ung bướu	572	06/03/2014	Nguyễn Trường	Giang	1962	BSCK2 Ung Bướu	Ngoại - Ung bướu	Số 40A đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BV Ung Bướu	11h15-12h45, 17h15-19h30	Cấp lại
384	PKCK Nội	576	12/03/2014	Lê Thị Mỹ	Duyên	1972	Bs Ths Nội	Nội	148 Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW Cần Thơ	11h-12h, 17h-19h	BYT
385	Phòng khám phụ sản, KHHGD	577	20/12/2016	Đỗ Thị Kim	Ngọc	1959	BSCK sản	chuyên khoa phụ sản	41 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	11h - 13h; 17h - 20h	Dời điểm, chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
386	Phòng khám phụ sản, KHHGD	577	20/12/2016	Nguyễn Hoàng Lệ	Hương	1961	BSCK sản	chuyên khoa phụ sản	41 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghi hưu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Hậu Giang cấp CCHN
387	Phòng khám phụ sản, KHHGD	577	20/12/2016	Lê Thị Phương	Mai	1958	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật thông thường phụ sản, sơ sinh	41 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghi hưu	11h - 12h30; 17h - 19h30	
388	Phòng khám phụ sản, KHHGD	577	20/12/2016	Nguyễn Thị	Sáu	1959	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật thông thường phụ sản, sơ sinh	41 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghi hưu	11h - 12h30; 17h - 19h30	
389	Phòng khám phụ sản, KHHGD	577	20/12/2016	Nguyễn Thị Thu	Sen	1958	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật thông thường phụ sản, sơ sinh	41 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghi hưu	11h - 12h30; 17h - 19h30	
390	Phòng khám phụ sản, KHHGD	577	20/12/2016	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	1957	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật thông thường phụ sản, sơ sinh	41 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghi hưu	11h - 12h30; 17h - 19h30	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
391	Dịch vụ làm răng giả Huy Hoàng	579	12/03/2014	Lại Trung	Trứ	1962	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	55B Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		8h30-13h, 15h-20h	Cấp lại
392	PKCK Ung bướu	580	13/03/2014	Huỳnh Thảo	Luật	1966	BSCK1 Ung Bướu	Ung bướu	116A đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BV Ung Bướu	6h-7h, 11h-13h, 17h-19h	Cấp lại
393	PCT YHCT	584	19/03/2014	Lê Minh	Chiến	1950	Lương y	YHCT	1/13 Đinh Tiên Hoàng, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		7h30-11h30, 13h30-17h30	Cấp lại
394	Dịch vụ làm răng giả	586	19/03/2014	Huỳnh Ngọc	Tấn	1949	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	229 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		8h-11h, 17-19h	Cấp lại
395	PKCK Ngoại	588	19/03/2014	Đàm Văn	Cương	1961	BS TS Ngoại	Ngoại	6A Cách Mạng Tháng Tám, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Trường ĐHYD Cần Thơ	11h-13h, 17h-19h, T7&CN: cả ngày	BYT, cấp lại
396	PKCK Ngoại	590	19/03/2014	Nguyễn Văn	Ngôn	1933	BSCK1 Ngoại	Ngoại	143 Châu Văn Liêm, phường An Lạc, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Hưu	08h-20h	Cấp lại
397	PKCK Tai mũi họng	591	21/03/2014	Nguyễn Tùng	Sơn	1959	Bác sỹ	Tai mũi họng	29/5, Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TP. Cần thơ	BVĐK TW Cần Thơ	11h-13h, 17h-19h	BYT, cấp lại
398	PKCK phụ sản	596	21/03/2014	Phong Thị Thanh	Xuân	1977	BSCK1 sản	Phụ sản	17A, Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW Cần Thơ	11h-12h, 17h-19h	BYT, cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
399	PKCK Nội	597	25/03/2014	Bồ Kim	Phương	1967	BSCCK2 Nội	Nội	Số 144 Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW Cần Thơ	6h-7h, 11h-13h, 17h-19h	BYT, cấp lại
400	PKCK Nội	601	04/04/2014	Nguyễn Văn	Thắng	1982	BS	Nội	288/15 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK TW Cần Thơ	6h30-7h30, 11h30-13h, 17h-20h	BYT
401	PKCK Nội	601	04/04/2014	Nguyễn Hoàng	Phong	1984	BS	Nội	288/15 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	BVĐK Hoàn Mỹ	6h30-7h30, 11h30-13h, 17h-20h	
402	PK bệnh tư nhân BS Nghiệm	603	29/9/2015	Mai Thành	Nghiệm	1983	BSCCK1 Nội	Nội	62/2A Trần Việt Châu, An Hòa, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h30 - 12h30; 17h30 - 19h30	dời điểm
403	PKCK Nội	604	18/04/2014	Đặng Quang	Tâm	1957	BS TS Nội	Nội	166D Phan Đình Phùng, An Lạc, NK	BVĐK Trung ương	5h30 - 6h30; 11h - 12h45, 17h - 19h	Cấp lại, BYT cấp CC
404	PKCK Phẫu thuật thẩm mỹ Hồng Ân	605	25/04/2014	Trần Văn	Ân	1959	BSCCK2 tai mũi họng	Phẫu thuật thẩm mỹ	138B Lý Tự Trọng, An Cư, NK	BV ĐK Bến Tre	T7, CN& các ngày nghỉ lễ 7h - 20h	Cấp lại, Bến Tre cấp CC
405	PKCK Phẫu thuật thẩm mỹ Hồng Ân	605	25/04/2014	Trần Vĩnh	Nghiệp	1989	YS đa khoa	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	138B Lý Tự Trọng, An Cư, NK	BVĐK Thanh Quang	T7, CN& các ngày nghỉ lễ 7h - 20h	chưa có CCHN
406	PKCK Mắt	607	06/05/2014	Nguyễn Viết	Tân	1946	BS Mắt	Mắt	12/21/2 Lê Lai, An Phú, NK	Tư nhân	7h-11h, 13h-19h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
407	PKCK Tâm Thần	608	07/05/2014	Nguyễn Mộng	Giao	1944	BS Tâm thần	Tâm thần	33A Nguyễn Thị Minh Khai, An Lạc, NK	Tư nhân	12h-13h30, T7 & CN: 8h-11h, 13h-16h	Cấp lại
408	DV làm răng giả	610	09/05/2014	Hoàng Anh	Tuấn	1960	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	1A2B đường 30/4, Xuân Khánh, NK	Tư nhân	8h - 11h; 15h - 18h	Cấp lại
409	PKCK Nội	613	14/05/2014	Huỳnh Trung	Thu	1938	BSDK	Nội	232/24 đường 30/2, Hưng Lợi, NK	Tư nhân	7h - 11h; 13h30 - 16h	Cấp lại
410	DV làm răng giả Mảnh	614	14/05/2014	Nguyễn Ngọc	Sương	1945	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	70/14 Cách Mạng Tháng 8, Cái Khế, NK	Tư nhân	8h - 18h	Cấp lại
411	DV làm răng giả Danh 2	616	16/05/2014	Võ Thị	Hồng	1955	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	73A Mậu Thân, An Hòa, NK	Tư nhân	8h - 20h	Cấp lại
412	DV làm răng giả Danh	617	16/05/2014	Trần Văn	Khâm	1955	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	115 Phan Đình Phùng, NK	Tư nhân	8h - 20h	Cấp lại
413	PCT YHCT	619	23/05/2014	Nguyễn Thị Thiên	Hà	1970	YS YHCT	YHCT	40 Hùng Vương, Thới Bình, NK	Tư nhân	7h -11h, 13h - 17h	Cấp lại
414	PCT YHCT	619	23/05/2014	Dương Thị	Sáng	1959	YS YHCT	YHCT	40 Hùng Vương, Thới Bình, NK		7h -11h, 13h - 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
415	PK bệnh ngoài giờ BS Trần Thanh Sang	620	30/9/2015	Trần Thanh	Sang	1971	BSCCK1 Nội	Nội	295A Nguyễn Văn Cừ, KV4, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD	11h - 13h; 17h - 19h	dời điểm
416	PK bệnh tư nhân	627	09/8/2016	Nguyễn Khắc Minh	Trường	1975	BSCCK1 nội	Nội tim mạch, nội tiết, khớp	25 Mậu Thân, An Hòa, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; thứ 7 và Cn (6h - 20h)	Dời điểm BYT cấp CCHN
417	Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Dáng Việt	633	13/7/2017	Nguyễn Công	Danh	1959	BSCJKph ẫu thuật thẩm mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ	401 Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	Nghỉ việc	8h - 20h	Dời điểm
418	Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Dáng Việt	633	13/7/2017	Nguyễn Ngọc Hà	Trần	1966	BSCJKph ẫu thuật thẩm mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ	401 Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	Nghỉ việc	8h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
419	Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Dáng Việt	633	13/7/2017	Nguyễn Ngọc Nam	Phuong	1986	BSCK phẫu thuật tạo hình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ	401 Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 20h	
420	Phòng xét nghiệm	634	29/04/2014	Nguyễn Văn	Luân	1971	BS CK giải phẫu bệnh	làm xét nghiệm về giải phẫu bệnh	95/45A Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại, BHYT cấp CC
421	Phòng xét nghiệm	634	29/04/2014	Nguyễn Hoài	Nguyên	1980	KTV xét nghiệm	làm xét nghiệm về giải phẫu bệnh	95/45A Mậu Thân, Xuân Khánh, NK	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	BHYT cấp CCHN
422	PKCK YHCT Gia Đức	635	07/06/2014	Huỳnh Tuyết	Phuong	1955	BS YHCT	YHCT	383 đường 30/4/, Hưng Lợi, NK	Huru 2010	6h - 20h	
423	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Minh	Tấn	1975	BSCK1 Nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Tư nhân	7h - 11h; 13h- 17h	Chịu trách nhiệm CM, Dời điểm
424	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Dương Thị	Hiệp	1955	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Tư nhân	7h - 11h; 13h- 17h	
425	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Đặng Ngọc Khánh	Dung	1983	BSCK1 Nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	
426	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Dư Huỳnh Hồng	Phong	1981	BSCK1 Nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
427	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Kim Thanh	Hùng	1977	BS CDHA	Chẩn đoán hình ảnh	20 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		11h - 13h; 17h - 19h	BQP cấp CCHN
428	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Võ Thị Bích	Thùy	1985	BSCK1 mắt	mắt	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CC
429	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phạm Ngọc	Nhân	1986	BS	Chẩn đoán hình ảnh	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	HG cấp CC
430	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Kiều	Yến	1965	BSĐK	Siêu âm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	HG cấp CC
431	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Thanh	Tịnh	1976	BSĐK	Siêu âm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CC
432	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lâm Huyền	Trang	1981	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	TTCĐYK	7h - 11h; 13h- 17h	
433	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Anh	Tiến	1976	BSCK1 Ngoại	Ngoại	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CC
434	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trương Minh	Khoa	1976	BSCK1 Ngoại niệu	Ngoại niệu	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CC
435	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trịnh Kiến	Trung	1978	BSCK1 Nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CC
436	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Ngũ Quốc	Vĩ	1978	BSCK1 sản	Sản	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h15- 12h15 thứ 2,4,6, CN	BYT cấp CC
437	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phan Thị Bích	Ngọc	1983	BS RHM	Răng Hàm Mặt	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CC

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
438	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Vưu Khánh	Linh	1985	BSCK sản	Sản	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	
439	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Bùi Thị Thuận	Ánh	1986	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghỉ việc	7h - 11h; 13h -17h	
440	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Chí	Công	1981	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Trường cao đẳng y tế Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	
441	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Hà Tấn	Đức	1974	BSCK1 nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CC
442	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Thanh	Giang	1978	BSCK1 gây mê HS	Gây mê hồi sức	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BV Hoàn Mỹ	11h - 13h; 17h - 19h	
443	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Thị Kim	Cương	1972	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghỉ việc	7h - 11h; 13h -17h	HG cấp CCHN
444	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Duy	Nhất	1986	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	HG cấp CCHN
445	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Võ Thị Kim	Loan	1976	BSCK1 nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CC
446	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Võ Hữu	Nghĩa	1982	BSCK1 nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	Vĩnh Long cấp CCHN
447	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trương Thị	Diệu	1976	BSCK1 nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		11h - 13h; 17h- 19h	BYT cấp CC
448	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trịnh Hoàng	Phương	1976	BSCK1 nội	Nội tiêu hóa, gan mật	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		11h - 13h; 17h- 19h	BYT cấp CC

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
449	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lê Minh	Tư	1971	BSCK1 lão khoa	Nội tiêu hóa	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	Kiên Giang cấp CCHN
450	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Vũ	Lâm	1984	BSCKI nội	Khám nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h- 19h	BYT cấp CCHN
451	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Hồng	Ngân	1986	BSCK1 nội	Khám nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h- 19h	
452	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Vi	Tuấn	1974	BSCK1 nội	Khám nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CCHN
453	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Hải	Nguyễn	1988	Ths nội	nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CCHN
454	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phan Thị Hồng	Phúc	1984	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	
455	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Vũ Thế	Cường	1982	BSCK1 nội	Khám nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CCHN
456	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Hữu	Tài	1984	BSĐK	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		11h - 13h; 17h- 19h	BYT cấp CCHN
457	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thanh	Liệt	1979	BSCK1 Mắt	Mắt	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CCHN
458	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Bùi Thị	Suê	1985	BSĐK	Nội - Siêu âm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	
459	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Phương	Thanh	1987	Ths nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
460	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Hữu	Nghĩa	1969	BSCK 1 VLTL – PHCN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CCHN
461	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lương Huỳnh Lâm	Sung	1988	BS chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	
462	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Hồ Thị Kim	Yến	1978	BS chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		11h - 13h; 17h- 19h	
463	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Đỗ Thị Lê	Huỳnh	1986	BSCK1 nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	
464	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Âu Anh	Kiệt	1979	BS chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	
465	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Chí	Thoàng	1982	BSCK da liệu	Da liễu	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	BYT cấp CC
466	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Tuấn	Hải	1976	BSĐK	nội, gây mê hồi sức	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	
467	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Thị Cẩm	Nhung	1985	BSĐK	Gây mê hồi sức	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	7h - 11h; 13h- 17h	
468	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phạm Công	Thắng	1965	BSCK 1 ngoại	Ngoại	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	Trà Vinh cấp CCHN
469	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Ngọc Hoàng	Mỹ	1982	Ths nội	Nội	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghi việc	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
470	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Đinh Thị Lệ	Duyên	1981	BSCK1 Nội thần kinh	Nội thần kinh	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghỉ việc	7h - 11h; 13h- 17h	
471	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lê Nhất	Vũ	1982	BSCK1 ngoại chấn thương chỉnh hình	ngoại chấn thương chỉnh hình	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK Caàn Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	
472	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lâm Thị Bích	Trâm	1984	BSCK1 tai mũi họng	Tai mũi họng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	
473	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Hoàng Thị Thanh	Thảo	1990	BS chấn đoán hình ảnh	Chuyên khoa siêu âm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	
474	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phan Thị Cẩm	Hồng	1983	BSCK1 sản phụ khoa	Sản phụ khoa	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghii việc	7h - 11h; 13h- 17h	
475	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Thị Mộng	Dung	1982	BSCK1 da liễu	Da Liễu	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghii việc	7h - 11h; 13h- 17h	
476	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lâm Cẩm	Tư	1961	CN XN	XN	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h- 17h	
477	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Thị Ngọc	Giàu	1985	ĐDTH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
478	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Thị	Diệu	1988	ĐDTH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
479	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lưu Hoàng	Sum	1987	ĐDTH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
480	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	1988	ĐDTH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
481	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Oanh	Em	1990	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
482	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lê Thị Ngọc	Hiền	1988	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
483	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Văn	Lâm	1972	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
484	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Văn	Chon	1982	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
485	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	1990	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
486	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Ánh	Ngời	1988	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
487	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trương Hoàng	Luân	1991	ĐD Cao đẳng	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
488	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phạm Thị Tú	Nguyên	1991	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
489	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Ngô Huỳnh	Như	1992	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
490	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Hồ	Thật	1990	KTV XQ	X quang	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
491	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Huyền	Trân	1989	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
492	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Bùi Thanh	Thắng	1988	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
493	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Hoài	Nam	1991	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
494	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị	Vân	1992	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
495	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Huỳnh Vũ Phi	Long	1992	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
496	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phan Tấn	Tài	1993	KTV XQ	X quang	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
497	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Thị	Diệu		KTV hình ảnh y học	X quang	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
498	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Võ Thị Thanh	Tâm	1993	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
499	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Tú	Anh	1992	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
500	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	1994	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
501	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Tú	Anh	1994	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
502	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phạm Anh	Duy	1994	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
503	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Chí	Linh	1992	KTV XQ	X quang	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
504	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Tuyết	Phuong	1995	Đ D TH	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
505	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Hoàng	Trắng	1992	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
506	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Thanh	Vân	1994	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
507	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Lê Ngọc	Tiếng	1994	KTV XN	xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
508	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Yến	Nhi	1995	KTV	VLTL, PHCN	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
509	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phạm Thị Hồng	Thắm	1995	KTV	VLTL, PHCN	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
510	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Ngô Tuấn	Vú	1990	Đ D	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
511	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thanh	Vũ	1990	Đ D	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
512	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Trần Trúc	Ly	1996	Đ D	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
513	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Ngọc	Thâm	1994	Đ D	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
514	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Mai Thị Tuyết	Hương	1994	Đ D	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
515	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trần Kiều	Tiên	1995	Đ D	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
516	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Ngọc	Hương	1994	Đ D	Điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
517	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Thị Bích	Chi	1994	KTV	Xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
518	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Trương Thị Phương	Thi	1996	KTV	Xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
519	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Minh	Quân	1995	KTV	Xét nghiệm	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
520	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Nguyễn Tấn	Tài	1994	KTV	Hình ảnh y học	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
521	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Đặng Hùng	Dũng	1996	KTV	Vật lý trị liệu	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
522	PKĐK Vạn Phước	637	25/01/2017	Phan Phước	Sang	1993	Đ D	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	19 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		7h - 11h; 13h- 17h	
523	PKCK Ngoại	642	21/7/2014	Lưu Văn	Huê	1973	BSCK1 chấn thương chỉnh hình	Ngoại	303 I2/2 KDC Hàng Bàng, An Khánh, NK	BVĐK TW	11h-12h30, 17h-19h	BYT cấp CC cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
524	PKCK Ngoại	644	21/7/2014	Nguyễn Trung	Hiếu	1981	BSCK Ngoại	Ngoại	32 Trần Bạch Đằng, An Khánh, NK	Trường ĐHYD Cần Thơ	6h-7h, 11h-13h; 17h - 19h	BYT cấp CC
525	PKCK Ngoại	644	21/7/2014	Trịnh Tiến	Thành	1981	BSĐK	Ngoại	32 Trần Bạch Đằng, An Khánh, NK	TTCĐ y khoa	6h-7h, 11h-13h; 17h - 19h	
526	PKCK Ngoại	644	21/7/2014	Đặng Văn	Tây	1986	Điều dưỡng	Điều dưỡng	32 Trần Bạch Đằng, An Khánh, NK		6h-7h, 11h-13h; 17h - 19h	BYT cấp CC
527	Phòng siêu âm	646	22/7/2014	Trần Kiều	Yến	1965	BSĐK	Siêu âm	134E Mậu Thân, An Phú, NK		11h - 12h30; 17h -19h	Hậu Giang cấp CC
528	PKCK Nội tiêu hóa	648	22/7/2014	Thái Thị Dạ	Hương	1977	BSCK Nội tiêu hóa	Nội tiêu hóa	17/15 đường 30/4 An Hội, NK	BVĐK TW	11h-13h, 17h-20h	
529	PKCK Nội Tâm Thư	649	22/7/2014	Nguyễn Quang	Khả	1976	BSCK Nội	Nội	138J4/20 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, NK	BVĐK TW	6h-7h, 11h-13h, 17h-20h	BYT cấp CC
530	PKCK Nội Tâm Thư	649	22/7/2014	Ngô Huỳnh	Đảm	1981	BSCK Nội	Nội	138J4/20 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, NK	BVĐK TW	6h-7h, 11h-13h, 17h-20h	BYT cấp CC
531	PKCK Nội Tâm Thư	649	22/7/2014	Nguyễn Văn	Khoa	1977	BSCK Nội	Nội	138J4/20 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, NK	BVĐK TW	6h-7h, 11h-13h, 17h-20h	BYT cấp CC
532	DV làm răng giả Huê Lệ	650	22/7/2014	Dương Trung	Mệnh	1943	Nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Hội, NK	Tư nhân	7h30 -11h, 14h - 19h	Cấp lại, 01 NV không thuộc diện cấp CC
533	DV kính thuốc Tầm nhìn Mới	654	24/7/2013	Đặng Thị Thu	Vân	1961	Y sĩ	Kính thuốc	48 Lý Tự Trọng An Cừ, NK	Tư nhân	6h-7h, 11h-13h, 17h - 21h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
534	PKCK Nội thần kinh	657	25/7/2014	Nguyễn Thị Lam	Hồng	1972	BSCK Nội TK	Nội thần kinh	404A/13, KV3 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	BVĐK TW	6h-7h, 11h-13h, 17h - 20h; T7, Cn 7h - 19h	BYT cấp CC
535	PKCK ngoại niệu	658	15/6/2018	Nguyễn Đức	Duy	1982	Ths, Bs ngoại niệu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu	306E/8 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Hoàn Mỹ Cửu Long	17h - 20h; T7 và Cn (7h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, dòi điểm
536	PK tư nhân TMH - BS Nguyễn Thành Văn	659	14/12/2015	Nguyễn Thành	Văn	1980	BSCK tai mũi họng	Tai mũi họng	53 Mậu Thân, An Hòa, Ninh Kiều	BVĐK Càn Thơ	11h - 12h30, 17h - 19h	Dời điểm
537	PKCK Nội	660	28/7/2014	Nguyễn Hữu	Quý	1968	BSDK	Nội	12/10 đường 3/2 Hưng Lợi, NK	Tư nhân	8h - 10h; 15h - 18h	Vĩnh Long cấp CC Cấp lại
538	Nha khoa Hoàng Nam	663	29/7/2014	Nguyễn Hoàng	Nam	1980	BS RHM	RHM	1C Trần Quang Khải, Cái Khế, NK	Bv Trường đại học y dược	11h - 13h; 17h - 19h	01 NV
539	Nha khoa Hoàng Nam	663	29/7/2014	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	1978	YS RHM	RHM	1C Trần Quang Khải, Cái Khế, NK	Bv Trường đại học y dược	11h - 13h; 17h - 19h	
540	DV làm răng giả Xương Thạnh	664	29/7/2014	Phùng Hữu	Hào	1961	Nha công	Làm răng giả, hàm giả tháo lắp cố định	169 Phan Đình Phùng, Tân An, NK	Tư nhân	8h - 18h	Cấp lại

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
541	PK từ thiện nội tổng hợp	668	15/8/2014	Trần Văn	Tốt	1939	BSĐK	Nội	Cầu Hưng Lợi, Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		Thứ bảy 7h - 10h	CCHN Hậu Giang cấp
542	PK từ thiện nội tổng hợp	668	15/8/2014	Đặng Văn	Hiếu	1949	BSCK1 Nội	Nội	Cầu Hưng Lợi, Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		Thứ bảy 7h - 10h	CCHN Hậu Giang cấp
543	PK từ thiện nội tổng hợp	668	15/8/2014	Nguyễn Thị Thu	Vân	1943	BSĐK	Nội	Cầu Hưng Lợi, Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		Thứ bảy 7h - 10h	
544	PK từ thiện nội tổng hợp	668	15/8/2014	Trần Thị	Lan	1947	BSĐK	Nội	Cầu Hưng Lợi, Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		Thứ bảy 7h - 10h	
545	PK từ thiện nội tổng hợp	668	15/8/2014	Huỳnh Nhất	Thông	1966	BSCK1 Mắt	Mắt	Cầu Hưng Lợi, Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, NK		Thứ bảy 7h - 10h	
546	Phòng Từ thiện chăm trị YHCT	669	15/8/2014	Đặng Văn	Việt	1961	Lương y	YHCT	Chùa Hưng Định Tự, 34 Hòa Bình, An Cư, NK		7h - 11h	
547	PKCK Nhi	670	29/8/2014	Trần Cao	Thái	1980	BSĐK	Nhi	27 Mậu Thân, An Hòa, NK	BV Nhi Đồng	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 19h	
548	PKCK Tai mũi họng	672	15//9/2014	Hồ Lê Hoài	Nhân	1976	BSCK2 TMH	Tai mũi họng	176B Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, NK	BV Tai Mũi Họng	11h - 13h; 17h- 20h	Cấp lại
549	PK bệnh dinh dưỡng	675	25/11/2016	Lê Thị	Hường	1977	Bác sĩ CK dinh dưỡng	Chuyên khoa dinh dưỡng	317 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7, CN (7h - 20h)	Dời điểm BHYT cấp CCHN
550	PKCK Nội	676	16/9/2014	Hồ	Bảy	1958	BSCK2 Nội	Nội	5 đường 28, khu NCĐT, KV4, An Khánh, NK	TT Giám định pháp y	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20.h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
551	DV làm răng giả	677	26/12/2014	Nguyễn Văn	Son	1962	nha công	Làm răng giả hàm giả tháo lắp cố định	523/6 đường 26.3 Châu Văn Liêm, Ô Môn	Tư nhân	7h - 11h; 13h - 17h	Cấp lại
552	PKCK Nội	678	16/9/2014	Nguyễn Thị Mai	Lan	1970	BSCK1 Nội	Nội	169 Lý Tự Trọng, An Phú, NK	BVĐK Hoàn Mỹ	17h - 20h	
553	PKCK sản	679	16/9/2014	Lưu Hùng	Dũng	1975	BSCK1 sản	Sản	01B đường 6A, KDC An Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	6h - 6h45; 11h - 12h45; 17h - 20.h	
554	Nha khoa Á Châu	686	17/9/2014	Nguyễn Bá	Trí	1979	BS RHM	Răng Hàm Mặt	274Bis đường 30/4/, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	BYT cấp CCHN, 01 NV
555	Nha khoa Á Châu	686	17/9/2014	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	1988	Đ D	thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	274Bis đường 30/4/, Hưng Lợi, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
556	PKCK Tâm thần kinh	687	17/9/2014	Nguyễn Chí	Nguyễn	1954	BSCK1 Tâm TK	Tâm thần kinh	71 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Cư, NK	Hưu	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại
557	PKCK Mắt Đôi Sáng	688	17/9/2014	Nguyễn Minh	Nhật	1984	BS Mắt	Mắt	71/28 Quang Trung, Xuân Khánh, NK	BVĐK Caenn Thơ	11h - 13h; 17h - 19	
558	PKCK RHM Hưng Thịnh	693	27/10/2014	Nguyễn Thị Bích	Lài	1982	BS RHM	Răng hàm mặt	306/9E Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	Nghi việc 01/2014	7h - 20h	Hậu Giang cấp CCHN, có 01 NV phụ
559	PKCK RHM Hưng Thịnh	693	27/10/2014	Trà Mỹ	Linh	1988	CN điều dưỡng	điều dưỡng	306/9E Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK		11h - 13h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
560	PKCK tai mũi họng BS Vương Trương Chí Sinh	694	14/12/2015	Vương Trương Chí	Sinh	1983	BSCK tại mũi họng	Tai mũi họng	11 đường 30/4, An Lạc, Ninh Kiều	BVĐK Cẩn Thơ	11h - 12h, 17h - 19h	Dời điểm
561	PK nha khoa An Bình	696	11/9/2017	Từ Thanh	Tâm	1983	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	722, KV3, An Bình, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cẩn Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	Cấp lại do dời điểm
562	Dịch vụ tiêm (chích)	699	06/03/2017	Trương Thị Thùy	Trang	1987	Điều dưỡng	Thực hiện tiêm (chích) thay băng, điểm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	307F Nguyễn Văn Linh, An Khánh, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h- 17h	Dời điểm
563	PK nội nhi	704	22/11/2014	Nguyễn Đức	Trí	1983	BSĐK	Nhi	152 Trần Việt Châu, An Hòa, NK	BV Nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20hh	
564	PK nội nhi	704	22/11/2014	Trần Tổ	Nguyệt	1983	BSĐK	Nội	152 Trần Việt Châu, An Hòa, NK	TTCĐYK	T3, T4. T5 từ 7h - 17h	
565	PKCK Nội TK	706	22/12/2014	Phan Lê Bích	Hường	1964	BSCK1 nội TK	Nội TK	329/L10/11 Nguyễn văn Linh, An Khánh, NK	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h,	cấp lại BHYT cấp CCHN
566	PKCK RHM Ngọc Lan	711	10/12/2014	Đỗ Thị Ngọc	Lan	1982	BSCK1 RHM	Răng hàm mặt	131A Trần Hưng Đạo, An Phú, NK	Nghi việc 2014	8h - 20h	HCM cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
567	PKCK nội tiêu hóa	712	12/12/2014	Trần Thị Thanh	Hoa	1973	BSDK chứng nhận nội soi dạ dày tá tràng , đại tràng	Nội tiêu hóa	24 đường 30/4/ An Phú, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	
568	PKCK nội tiêu hóa	712	12/12/2014	Nguyễn Thoại	Dung	1972	BSCK1 nội, chứng nhận nội soi chẩn đoán	Nội tiêu hóa	24 đường 30/4/ An Phú, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	
569	PKCK nội tiêu hóa	712	12/12/2014	Huỳnh Thanh	Trúc	1979	BSDK chứng nhận nội soi tiêu hóa, siêu âm tổng quát	Nội tiêu hóa	24 đường 30/4/ An Phú, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	
570	PKCK nội tiêu hóa	712	12/12/2014	Huỳnh Tuấn	Hải	1976	BSDK, chứng nhận gây mê hồi sức	Nội	24 đường 30/4/ An Phú, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	
571	PKCK nội tiêu hóa	712	12/12/2014	Nguyễn Ngọc	Tuyền	1982	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	24 đường 30/4/ An Phú, NK	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	
572	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Lại Kim	Anh	1960	BSDK	Khám bệnh, chữa bệnh nội nội	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
573	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Lê Văn	Khoa	1981	BSCK1 nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Nhi đồng	11h - 13h; 17h - 20h	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn nhi
574	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Lâm Thị	Xuân	1960	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 20h	Bổ sung nhân sự
575	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Đoàn Tiến	Dũng	1984	BS chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	Thêm nhân sự, PVHĐCM
576	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Trần Huỳnh Việt	Trình	1981	BSCK1 Mắt	Mắt	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cẩn Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	Thêm nhân sự, PVHĐCM
577	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	1960	BSCK1 sản	sản	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV 121 nghi việc	7h - 20h	BQP cấp CCHN
578	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Danh	Cuội	1979	BSCK1 nội	nội	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 20h	Hậu Giang cấp CCHN
579	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Nguyễn Thị	Hồng	1961	BSĐK	nội	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 20h	
580	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Trần Huỳnh	Tuấn	1978	BSCK 1 ngoại	Ngoại	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h- 13h; 17h - 20h	BYT cấp CCHN
581	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Đoàn Ngọc	Thu	1986	BSĐK	nội	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 20h	
582	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Nguyễn Thanh	Đội	1981	BSCK tai mũi họng	Tại mũi họng	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	TT giám định y khoa	11h- 13h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
583	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Đoàn Thanh	Tuấn	1981	BSĐK	Nội tim mạch	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h- 13h; 17h - 20h	BVĐK TW
584	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Võ Thị Hoàng	Mỹ	1962	BSCK1 ngoại	Ngoại	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	BQP cấp CCHN
585	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Trần Việt	Hoa	1958	BSĐK	nội	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
586	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Nguyễn Ngọc	Điểm	1975	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	TT kiểm nghiệm	11h - 13h; 17h - 20h	Bổ sung phòng xét nghiệm
587	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Trần Thị	Hạnh	1985	Điều dưỡng	Thực hiện chăm sóc sức khỏe tại nhà	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 20h	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn chăm sóc sức khỏe tại nhà
588	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Từ Ngọc	Đẹp	1977	Điều dưỡng	Thực hiện điều dưỡng	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	
589	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Lý Hoa	Văn	1977	KTV X quang	X quang	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	Thêm nhân sự, PVHĐCM
590	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Nguyễn Thị Hồng	Liễu	1994	KTV Xét nghiệm	Thực hiện xét nghiệm	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
591	PKĐK Đồng Xuân	717	27/4/2018	Nguyễn Thị Kim	Thy	1993	KTV xét nghiệm	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	PKĐK Đồng Xuân	7h - 20h	Bổ sung nhân sự
592	PKĐK Đồng Xuân	717	17/8/2015	Phan Thị Thùy	Linh	1994	Điều dưỡng	Thực hiện điều dưỡng	179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 20h	
593	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Nguyễn Như	Hạnh	1982	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	140 Nguyễn An Ninh, P. Tân, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Nghi việc	7h - 20h	Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn, chủ cơ sở
594	PKĐK Phước Hải	723	09/02/2015	Hồ Thị Tố	Hoa	1958	BS CK1 gia đình	Nội	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
595	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Nguyễn Thị	Mãnh	1960	BSĐK, BSCKI Y học gia đình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, y học gia đình	140 Nguyễn An Ninh, P. Tân, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	Bổ sung nhân sự
596	PKĐK Phước Hải	723	09/02/2015	Nguyễn Thị	Thanh	1957	BSCK1 sản	sản	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Hưu	7h - 11h; 13h - 17h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
597	PKĐK Phước Hải	723	09/02/2015	Nguyễn Tấn	Lực	1977	BSCK Tai mũi họng, giấy chứng nhận phẫu thuật tạo hình	Tai mũi họng, Phẫu thuật thẩm mỹ	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 CN 7h - 20h	BYT cấp CCHN
598	PKĐK Phước Hải	723	09/02/2015	Đặng Phú	Liên		BSCKI ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 CN 7h - 20h	
599	PKĐK Phước Hải	723	09/02/2015	Nguyễn Thanh	Quân	1975	BSCKI ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 CN 7h - 20h	
600	PKĐK Phước Hải	723	09/02/2015	Nguyễn Tấn	Lực	1986	BSCK ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại, ung bướu	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BV Ung bướu	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 CN 7h - 20h	
601	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Bùi Thị	Bích	1976	BSCKI Chẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BV. Tim mạch	11h - 12h30; 17h - 20h; T7, Cn (7h - 20h)	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn X quang

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
602	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Trịnh Thị Mỹ	Dung	1961	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
603	PKĐK Phước Hải	724	28/11/2018	Lê Minh	Nguyệt	1972	BSCK1 mắt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	BV 121	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 và Cn (7h - 20h)	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên khoa mắt
604	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Nguyễn Thị	Oanh	1962	Bs. Y học gia đình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	Bổ sung nhân sự
605	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Nguyễn Thị	Tươi	1961	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	Bổ sung nhân sự
606	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Võ Thị Kim	Ánh	1961	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	Bổ sung nhân sự
607	PKĐK Phước Hải	723	15/11/2017	Trần Văn	Phong	1961	Cử nhân Chẩn đoán hình ảnh	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BVĐK Trung ương Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 20h; T7, Cn (7h - 20h)	Bổ sung nhân sự

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
608	PKĐK Phước Hải	723	18/3/2016	Lương Hồng	Hạnh	1973	Cử nhân xét nghiệm	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	TTBVSKLĐ và Môi trường	11h - 12h30, 17h - 20h, thứ 7 và CN (7h - 20h)	Bổ sung thêm phạm vi hoạt động chuyên môn
609	PKĐK Phước Hải	723	09/02/2015	Huỳnh Thúy	An	1989	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BVĐK TW	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 CN 7h - 20h	
610	PKĐK Phước Hải	723	18/3/2016	Thạch Huỳnh Quốc	Huy	1994	KTV xét nghiệm	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	Nghi việc	7h - 11h; 13h - 17h	
611	PKĐK Phước Hải	723	18/3/2016	Trần Văn	Minh	1984	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BV tim mạch	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 CN 7h - 20h	
612	PKĐK Phước Hải	723	18/3/2016	Lê Thanh	Hải	1983	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	140 Nguyễn An Ninh, Tân An, NK	BV tim mạch	11h - 12h30; 17h - 20h; T7 CN 7h - 20h	
613	Dịch vụ thay băng tiêm chích	726	12/02/2015	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	1978	Điều dưỡng	Thực hiện theo lệnh BS	G7, KDC Hàng Bàng, KV, An Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7& CN 6h - 17h	Chịu trách nhiệm CM

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
614	Dịch vụ thay băng tiêm chích	726	12/02/2015	Võ Thị Phương	Đài	1982	Điều dưỡng	Thực hiện theo lệnh BS	G7, KDC Hàng Bàng, KV, An Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7& CN 6h - 17h	
615	Dịch vụ thay băng tiêm chích	726	12/02/2015	Nguyễn Thị Thanh	Loan	1972	Điều dưỡng	Thực hiện theo lệnh BS	G7, KDC Hàng Bàng, KV, An Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7& CN 6h - 17h	
616	Dịch vụ thay băng tiêm chích	726	12/02/2015	Trần Thị Kim	Hằng	1978	Điều dưỡng	Thực hiện theo lệnh BS	G7, KDC Hàng Bàng, KV, An Khánh, NK	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7& CN 6h - 17h	
617	Dịch vụ thay băng tiêm chích	726	12/02/2015	Nguyễn Trần Ngọc	Trần	1979	Điều dưỡng	Thực hiện theo lệnh BS	G7, KDC Hàng Bàng, KV, An Khánh, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7& CN 6h - 17h	
618	Dịch vụ thay băng tiêm chích	726	12/02/2015	Trần Trung	Nghĩa	1981	Điều dưỡng	Thực hiện theo lệnh BS	G7, KDC Hàng Bàng, KV, An Khánh, NK	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7& CN 6h - 17h	
619	PCT YHCT Trình Vương	727	13/02/2015	Nguyễn Thị	Linh	1946	YS YHCT	y học cổ truyền	362 Tầm Vu, Hưng Lợi, NK	PK tư nhân	7h - 11h	02 NV phụ
620	PCT YHCT Trình Vương	727	12/4/2015	Nguyễn Thị	Lưu	1965	YS YHCT	y học cổ truyền	362 Tầm Vu, Hưng Lợi, NK	BV YHCT	11h - 13h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
621	PKCK Ngoại	728	10/04/2015	Nguyễn Văn	Hết	1982	BS Ths Ngoại	Ngoại	322 đường Xuân Thủy, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h, 17h - 19h T7 & CN 7h - 19h	
622	PKCK Phụ sản	729	10/04/2015	Huỳnh Thị Uyển	Trang	1978	BS Ths Sản	Phụ sản	322 đường Xuân Thủy, An Bình, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD	11h - 13h, 17h - 19h T7 & CN 7h - 19h	Cấp lại
623	PKCK Nội tim mạch	736	15/05/2015	Trần Viết	An	1976	Ths nội tim mạch	Nội tim mạch	130 Xuân Thủy, khu dân cư Hồng Phát, An Bình, NK	TĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h, 17h - 20h; T7, CN 6h - 20h	BYT cấp CCHN
624	PKCK Nhi	737	15/05/2015	Võ Thị Kim	Nguyên	1977	BSĐK	Nhi	129 Xuân Thủy, khu dân cư Hồng Phát, An Bình, NK	BV Nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h, 17h - 20h; T7, CN 6h - 20h	
625	PKCK Nội	740	22/6/2015	Trương Thanh	Minh	1967	BSCK1 Nội	Nội	7 Trương Định, KV3, An Cư, NK	BV 121 Nghi Hưu	11h-12h30; 17h - 19h	
626	PKCK nội	742	12/02/2018	Nguyễn Thái	Hòa	1985	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	103/78 Võ văn Kiệt, An Hòa, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 17h)	Dời điểm
627	Phòng chẩn trị YHCT Vạn Phúc	747	29/5/2019	Nguyễn Quang	Đương	1951	Lương y	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	01 Nguyễn Thị Minh Khai, P. An Lạc, Q.NK		7h - 20h	Dời điểm

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
628	PK bệnh ngoài giờ BS Trần Thị Cẩm Mừng	752	09/8/2016	Trần Thị Cẩm Mừng	Mừng	1981	BSCK1 nội	Nội tim mạch, nội tiết, khớp	116A đường 3/2, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; thứ 7 và Cn (7h - 20h)	Dời điểm BHYT cấp CCHN
629	Nha Khoa Thiên Ân	753	19/8/2015	Ngô Thị Cẩm Tú	Tú	1983	BS RHM	Răng hàm mặt	C1N Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, Ninh Kiều	TTCĐYK	11h - 13h, 17h - 21h thứ 7, CN 7h - 21h	
630	PKCK Nội	754	19/8/2015	Trần Văn Triệu	Triệu	1973	BS CK Nội	Nội	63 đường số 4, Thới Nhứt 2, KV1, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h, 17h - 19h	BYT cấp CCHN
631	PK nha khoa Nhật Anh 2	757	19/8/2015	Tôn Nữ Tuyết Mai	Mai	1970	BSCK1R HM	Răng hàm mặt	97 Lý Tự Trọng, An Phú, Ninh Kiều	TTGĐYK	11h - 13h; 17h - 20; T7, CN 8h - 20h	chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
632	PK nha khoa Nhật Anh 2	757	19/8/2015	Lê Thị	Bình	1960	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	97 Lý Tự Trọng, An Phú, Ninh Kiều	Huru	11h - 13h; 17h - 20; T7, CN 8h - 20h	
633	Phòng khám bệnh Tổng Hải Dương	778	28/10/2015	Tổng Hải	Dương	1983	BSCK1 Ngoại	CK ngoại	168/5 Trần Vĩnh Kiết, An Bình, Ninh Kiều	BVĐ Cần Thơ	11h - 13h, 17h -20h, thứ 7 và CN 8h - 22h	
634	Phòng khám bệnh ngoài giờ BS Trần Ngọc Thanh	783	30/10/25015	Trần Ngọc	Thanh	1960	BSCK nội thần kinh	CK nội thần kinh	256/26/13 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, Ninh Kiều	BV Tâm Thần	6h -7h, 11h - 13h, 17h - 21h	
635	Phòng khám bệnh BS Trần Quốc Ngọc Thanh	785	30/10/25015	Trần Quốc Ngọc	Thanh	1980	BSCK1 Nội	CK nội	D8, Mậu Thân, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương	6h - 7h, 11h - 12h30, 17h - 19h	BYT Cấp CCHN
636	Phòng khám ngoài giờ BS Trần Minh Hậu	786	30/10/25015	Trần Minh	Hậu	1970	BS nội tim mạch	CK nội tim mạch	63 Mậu Thân, An Hòa, Ninh Kiều	BVĐK Hoàn Mỹ Cửu Long	17h - 19h, chủ nhật 8h - 16h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
637	PK bệnh ngoài giờ, Bác sĩ Ngô Thị Thanh Tú	858	16/12/2015	Ngô Thị Thanh	Tú	1977	BSCK1 Mắt	Mắt	18 Đinh Tiên Hoàng, Thới Bình, Ninh Kiều	BV Mắt - RHM	11h - 12h, 17h - 19h	Dời điểm
638	PK bệnh ngoài giờ, Bác sĩ Ngô Thị Thanh Tú	858	16/12/2015	Nguyễn Phước	Thiện	1963	BSCK 2 Mắt	Mắt	18 Đinh Tiên Hoàng, Thới Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h, 17h - 19h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
639	PK sản phụ khoa Trần Thị Hồng Như	859	16/12/2015	Trần Thị Hồng	Như	1981	BSCK1 sản phụ khoa	Sản phụ khoa	87 đường 21, khu nâng cấp đô thị, khu vực 4, An Khánh, Ninh Kiều	BV Phụ sản Cần Thơ	11h30 - 12h30, 17h30 - 19h, T7 và CN 9h - 12h, 16h - 20h	
640	PK y học cổ truyền Bác sĩ Tạ Thanh Tịnh	861	15/12/2015	Tạ Thanh	Tịnh	1955	Ths Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	F3A Mậu Thân, Xuân Khánh, Ninh Kiều	Huru	11h - 12h, 17h - 19h	Cấp lại
641	Phòng khám bệnh tư nhân	863	13/3/2017	Nguyễn Việt	Nam	1962	BSCK da liễu	Chuyên khoa Da liễu	71A1 KDC 91B, KV6, An Khánh, Ninh Kiều	Bệnh viện da liễu	11h - 13h; 17h - 20h	Dời điểm
642	Phòng siêu âm Thiên Phúc	868	16/12/2015	Nguyễn Hoàng	Anh	1979	BSCK1 chẩn đoán hình ảnh	Siêu âm	103 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Cư, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 12h, 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
643	Phòng siêu âm Thiên Phúc	868	16/12/2015	Trương Thị Tuyết	Mai	1989	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	103 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Cư, Ninh Kiều	BV Phụ sản Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 12h, 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
644	PK phục hồi chức năng Tâm An	869	18/12/2015	Lê Thị Mỹ	Tiên	1987	BSCK phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu - PHCN	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
645	PK phục hồi chức năng Tâm An	869	18/12/2015	Trần Thị	Nguyệt	1960	KTV vật lý trị liệu, PHCN	Vật lý trị liệu - PHCN	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	
646	Phòng chẩn đoán hình ảnh Tâm An	870	18/12/2015	Lâm Đông	Phong	1957	BSCK1 chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
647	Phòng chẩn đoán hình ảnh Tâm An	870	12/18/2015	Nguyễn Quốc	Bảo	1981	KTV chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	
648	PK ngoại chấn thương chỉnh hình Tâm An	871	12/18/2015	Nguyễn Thành	Tấn	1973	BSCK1 ngoại chấn thương chỉnh hình	Ngoại chấn thương chỉnh hình	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
649	PK ngoại chấn thương chỉnh hình Tâm An	871	12/18/2015	Nguyễn Tâm	Từ	1978	BSCK1 ngoại chấn thương chỉnh hình	Ngoại chấn thương chỉnh hình	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
650	PK ngoại chấn thương chỉnh hình Tâm An	871	12/18/2015	Nguyễn Thanh	Huy	1977	BSCK1 ngoại chấn thương chỉnh hình	Ngoại chấn thương chỉnh hình	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	
651	PK ngoại chấn thương chỉnh hình Tâm An	871	12/18/2015	Nguyễn Hữu	Thuyết	1983	BSCK1 ngoại chấn thương chỉnh hình	Ngoại chấn thương chỉnh hình	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	
652	PK ngoại chấn thương chỉnh hình Tâm An	871	12/18/2015	Phan Thế	Nhật	1983	BSCK ngoại	Ngoại	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	
653	PK ngoại chấn thương chỉnh hình Tâm An	871	12/18/2015	Phan Phú	Quý	1972	Y sĩ chuyên khoa bó bột	Chuyên khoa bó bột	Cạnh 400 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h, 11h - 13h, 17h - 20h, T7 và CN 6h - 20h	
654	PK tư nhân chuyên khoa nội Lê Tuyết Thu	876	22/01/2016	Lê Tuyết	Thu	1962	BSCK1 nội	Nội	6C Ngô Hữu Hạnh. An Hội, Ninh Kiều	BV 121 Huru 2015	10h30 - 13h, 16h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
655	PK tư nhân chuyên khoa nội Lê Tuyết Thu	876	22/01/2016	Lê Ánh	Xuân	1962	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	6C Ngô Hữu Hạnh. An Hội, Ninh Kiều	BV 121 Huru	10h30 - 13h, 16h - 20h	
656	Phòng chẩn trị YHCT Lương Huỳnh Lâm	878	25/01/2016	Lương Huỳnh	Lân	1962	Y sĩ YHCT	Y học cổ truyền	21/5 Trần Phú, Cái Khế, Ninh Kiều	Phòng khám tư nhân	8h - 12h	Cấp lại
657	PK bệnh ngoài giờ Đỗ Thanh Hải	879	25/01/2016	Đỗ Thanh	Hải	1976	BSCK1 nội	Nội	1/4 Phạm Ngũ Lão, Thới Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h, 17h - 19h	
658	Nha khoa Lâm Gia	883	26/01/2016	Lý Hồng	Xuân	1985	BS Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	46 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ việc	8h - 20h	Hậu Giang cấp CCHN
659	Nha khoa Phương Thảo	884	26/01/2016	Trần Hà Phương	Thảo	1985	BS Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	94 Nguyễn Đức Cảnh, Cái Khế, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h, 17h - 21h	BYT cấp CCHN
660	PK tư nhân Đặng Hồng Quân	885	27/01/2016	Đặng Hồng	Quân	1984	Thạc sĩ BS ngoại	Ngoại	94 Nguyễn Đức Cảnh, Cái Khế, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương	11h - 13h, 17h - 19h30	BYT cấp CCHN
661	PK tư nhân Bác sĩ Huỳnh Ngọc Liên	888	03/02/2016	Huỳnh Ngọc	Liên	1963	BSCK1 Da liễu	Da liễu	37 Nguyễn Việt Hồng, An Phú, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược	11h - 12h, 17h - 19h, T7 và Cn 9h - 12, 17h - 19h	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
662	Phòng khám BS Trần Đăng Đăng Khoa	891	04/02/2016	Trần Đăng Đăng	Khoa	1979	Ths BS nội	Nội	138 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược	11h - 13h, 17h - 19h	BYT cấp CCHN
663	PK tư nhân bác sĩ Nguyễn Văn Khoa	892	04/02/2016	Nguyễn Văn	Khoa	1977	BSCK1 nội	Nội	134/6 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	5h30 - 6h30, 11h - 13h, 17h - 20h	BYT cấp CCHN
664	PKCK Nội	895	06/5/2019	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	1984	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	89/1B Huỳnh Thúc Kháng, P. An Nghiệp, Q.NK	Bv. ĐKTP	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	dời điểm
665	Phòng chẩn trị YHCT lương y Đặng Văn Sơn	896	15/03/2016	Đặng Văn	Son	1947	Lương y	Y học cổ truyền	22 Thủ Khoa Huân, Tân An, Ninh Kiều	Phòng chẩn trị tư nhân	8h - 11h, 15h - 17h	
666	PK tư nhân CK mắt BS Võ Thanh Thảo	897	15/03/2016	Võ Thanh	Thảo	1981	BSCK1 mắt	Mắt	53 Mậu Thân, An Hòa, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 12h30, 17h - 19h	BYT cấp CCHN
667	Phòng siêu âm BS Võ Thị Thúy	898	15/03/2016	Võ Thị	Thúy	1972	BS chẩn đoán hình ảnh	Siêu âm	12 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	5h30 - 6h30, 11h30 - 12h30, 17h30 - 20h30	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
668	Nha khoa Lan Viên	900	15/3/2016	Nguyễn Tuyết	Nhung	1984	BS răng hàm mặt	Răng hàm mặt	188 đường 3/2 Hưng Lợi, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 12h30, 17h - 20h	BYT cấp CCHN
669	Dịch vụ kính thuốc Thanh Liệt	902	24/3/2016	Trần Kim	Sự	1984	Điều dưỡng chuyên khoa mắt	Dịch vụ kính thuốc Thanh Liệt	34A đường 24 KDC Thới Nhứt, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Trung Ương	11h - 12h30, 17h - 21h, thứ 7 và CN 8h - 20h	BYT cấp CCHN
670	Phòng khám tư nhân	903	29/4/2016	Nguyễn Xuân	Đặng	1981	BSĐK	Nội khoa	Ấp Thới Thuận A, TT Thới Lai, huyện Thới Lai	BVĐK Thới Lai	6h- 7h; 11h - 13h; 17h - 19h	
671	PK bệnh tư nhân BS Nguyễn Thị Thu Thảo	904	29/4/2016	Nguyễn Thị Thu	Thảo	1979	BSCK1 nội	Nội khoa	330 đường số 5, KDC Cái Sơn, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Hoàn Mỹ	17h- 20h	
672	PK nha khoa Phước Trung	905	29/4/2016	Trần Huỳnh	Trung	1981	BS răng hàm mặt	Răng hàm mặt	334D đường A1, tổ 1, KV6, KDC 91B, An Khánh, Ninh Kiều	BV trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
673	PK nha khoa Phước Trung	905	29/4/2016	Trần Thị Thu	Hương	1979	Điều dưỡng TH	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	334D đường A1, tổ 1, KV6, KDC 91B, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	
674	PK tư nhân sản phụ khoa BS Lâm Đức Tâm	907	29/4/2016	Lâm Đức	Tâm	1978	Ths Sản phụ khoa	Sản phụ khoa	125/3 Hoàng Văn Thụ, An Cư, Ninh Kiều	BV trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
675	Phòng siêu âm Kim Phượng	908	29/4/2016	Ngô Bảo	Vân	1988	Bác sĩ	chẩn đoán siêu âm	186/11D Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h30; thứ 7 và Cn (7h - 12h; 17h - 19h30)	
676	PKCK Ngoại	913	06/5/2019	Nguyễn Minh	Tiểu	1985	Bs. Ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	89/1B Huỳnh Thúc Kháng, P. An Nghiệp, Q.NK	Bv. ĐKTP	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn (dời điểm)
677	PKCK Ngoại	913	06/5/2019	Trà Mỹ	Linh	1988	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	89/1B Huỳnh Thúc Kháng, P. An Nghiệp, Q.NK	Bv. ĐKTP	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
678	PK tư nhân BS Hứa Thành Nhân	914	04/5/2016	Hứa Thành	Nhân	1985	BSCK1 nội tiết	Nội tiết	183 Nguyễn Văn Cừ, KDC Cái Sơn Hàng Bàng, KV1, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; thứ 7 và Cn (7h - 11h)	BYT cấp CCHN
679	PK chuyên khoa nhi BS Lâm Kim Hường	916	06/5/2016	Lâm Kim	Hường	1981	BSĐK	Nhi khoa	334D/1 KV6, An Khánh, Ninh Kiều	BV Nhi đồng	17h - 20h; thứ 7 và Cn (8h - 11h; 13h - 15h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
680	PK nha khoa Bảo Duyên	920	25/01/2019	Nguyễn Hồng	Duyên	1981	BSCK1 Răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	41 đường số 2, KDC đại học Cần Thơ, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Hoàng Mỹ Cửu Long	11h30 - 12h30; 17h - 19h, Cn 8h - 16h	Dời điểm
681	PK bệnh ngoài giờ BS Nguyễn Thụy Thúy Ái	923	27/5/2016	Nguyễn Thụy Thúy	Ái	1979	BSCK2 sản phụ khoa	Sản phụ khoa	186/11D Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, Ninh Kiều	BV phụ sản	11h - 13h; 17h - 19h30	
682	PK tai mũi họng BSCK1 Trịnh Ngọc Cẩm	926	30/5/2016	Trịnh Ngọc	Cẩm	1978	BSCK1 tai mũi họng	Tai mũi họng	42 đường số 2, KV 3, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	6h - 6h45; 11h - 12h45; 17h30 - 19h30	BYT cấp CCHN
683	PK bệnh tư nhân BS Trần Thanh Trúc	928	31/5/2016	Trần Thanh	Trúc	1982	BSCK1 mắt	Mắt	134/6 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Mắt - Răng hàm mặt	5h30 - 6h30; 11h - 13h; 17h - 20h	
684	PK nội BS Minh Lê	931	17/6/2016	Bùi Thị Minh	Lê	1947	BSĐK	Nội tổng hợp	189 Phan Đình Phùng, Tân An, Ninh Kiều	Phòng khám tư nhân	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Cấp lại
685	PK BS Trần Minh Khởi	936	05/7/2016	Trần Minh	Khởi	1976	BSCKII Ung bướu	Ung bướu	136C Phạm Ngũ Lão, An Hòa, Ninh Kiều	BV Ung bướu	11h - 13h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
686	Công ty TNHH MTV phòng xét nghiệm y khoa Phát Trương	937	12/7/2016	Lý Tú	Hương	1965	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	160 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Trường ĐHYD Cần Thơ	6h -7h; 11h - 13h; 17h - 19h, thứ 7 và Cn (7h - 19h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BHYT cấp CCHN
687	Công ty TNHH MTV phòng xét nghiệm y khoa Phát Trương	937	12/7/2016	Đoàn Phương	Thảo	1971	Ths, BS y học chức năng	Chuyên khoa xét nghiệm	160 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Trường ĐH Võ Trường Toản	6h -7h; 11h - 13h; 17h - 19h, thứ 7 và Cn (7h - 19h)	Hậu Giang cấp CCHN
688	Công ty TNHH MTV phòng xét nghiệm y khoa Phát Trương	937	12/7/2016	Lê Hoàng	Ái	1987	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	160 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Trường ĐHYD Cần Thơ	6h -7h; 11h - 13h; 17h - 19h, thứ 7 và Cn (7h - 19h)	BHYT cấp CCHN
689	Công ty TNHH MTV phòng xét nghiệm y khoa Phát Trương	937	12/7/2016	La Công	Thức	1985	KTV xét nghiệm	Thực hiện kỹ thuật viên xét nghiệm	160 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	Nghỉ việc	6h -7h; 11h - 13h; 17h - 19h, thứ 7 và Cn (7h - 19h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
690	PKCK Phẫu thuật thẩm mỹ Nguyễn Du	938	30/5/2019	Dương Công	Điền	1983	CK1 phẫu thuật tạo hình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên	16/4B Phan Văn Trị, P. An Phú, Q.NK	Bv. ĐKTW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BHYT cấp CCHN
691	PKCK Phẫu thuật thẩm mỹ Nguyễn Du	938	30/5/2019	Trần Ánh	Dương	1995	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	16/4B Phan Văn Trị, P. An Phú, Q.NK		6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	An Giang cấp CCHN
692	Phòng khám bệnh BS Nguyễn Hữu Tuệ	941	16/8/2016	Nguyễn Hữu	Tuệ	1970	BSCK1 nội	Nội khoa	48 đường B25, KDC 91B, An Khánh, Ninh Kiều	BV 121	11h - 13h; 17h - 19h30	BQP cấp CCHN
693	PK bệnh BS Phạm Văn Cường	943	16/8/2016	Phạm Văn	Cường	1969	BS đa khoa	Nội tổng hợp	147 KV Thới An 4, Thuận An, Thốt Nốt	BVĐK Vĩnh Thạnh	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; thứ 7 và CN (6h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
694	PK bệnh BS Mai Thị Cẩm Hồng	944	16/8/2016	Mai Thị Cẩm	Hồng	1960	BSCK nội	Chuyên khoa nội	1078A, tổ 18, KV4, Hưng Phú, Cái Răng	BVĐK Trung ương Cần Thơ	7h - 12h; 14h - 19h	BYT cấp CCHN
695	PK bệnh BS Trần Anh Vinh	945	26/8/2016	Trần Anh	Vinh	1968	BSCK2 nội	Chuyên khoa nội	73 Quang Trung, Xuân Khánh, Ninh Kiều	Bệnh viện 121	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; thứ 7 và CN (6h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn BQP cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
696	PK bệnh BS Trần Anh Vinh	945	26/8/2016	Lê Thanh	Dung	1967	BSCK1 nội	Chuyên khoa nội	73 Quang Trung, Xuân Khánh, Ninh Kiều	Bệnh viện 122	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; thứ 7 và CN (6h - 20h)	BQP cấp CCHN
697	Nha khoa Huy Hoàng	949	16/9/2016	Lại Vũ Huy	Hoàng	1986	BSCK1 răng hàm mặt	Răng hàm mặt	55B Nguyễn Trãi, An Hội, Ninh Kiều	Bệnh viện đa khoa Thanh Quang	11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
698	Nha khoa Huy Hoàng	949	16/9/2016	Đào Thị Mỹ	Tiên	1984	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	55B Nguyễn Trãi, An Hội, Ninh Kiều	Bệnh viện đa khoa Thanh Quang	11h - 13h; 17h - 20h	
699	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Trương Kim	Hui	1954	BS đa khoa	nội tổng hợp	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
700	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Nguyễn Trí	Đức	1964	BSCK ngoại	Chuyên khoa ngoại	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 20h	
701	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Trần Thị Thu	Trang	1988	BSCK sản	Chuyên khoa sản	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	BV phụ sản Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	
702	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Lâm Thùy	Linh	1987	BSĐK	Chuyên khoa siêu âm	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CCHN
703	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Tô Minh	Khá	1969	Bác sĩ CK1 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h- 17h	BQP cấp CCHN Bổ sung

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
704	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Trần Thị Lệ	Nguyệt	1959	BSCK1 gia đình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Bác sĩ gia đình	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h- 17h	Bổ sung
705	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Kim Thanh	Hùng	1977	Bác sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	BV 121	11h - 13h; 17h - 19h	Bộ Quốc phòng cấp CCHN (Bổ sung)
706	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Nguyễn Thị Cẩm	Hường	1954	BS sản khoa	Khám chữa bệnh phụ sản	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
707	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Dương Minh	Thảo	1965	Cử nhân xét nghiệm	Thực hiện KT chuyên môn về XN	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	BV Huyết học - Truyền máu	11h - 13h; 17h- 20h	
708	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Nguyễn Duy	Thanh	1985	Cử nhân xét nghiệm	KTV Xét	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 11h30; 13h- 17h	Sở Y tế Đồng Tháp cấp CCHN (Bổ sung)
709	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Bùi Thị Kim	Loan	1993	Điều dưỡng TH	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	ngghi việc	7h - 11h; 13h - 17h	Đồng Tháp cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
710	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Phạm Hoàng	Vũ	1991	Điều dưỡng TH	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	BVĐK TP	11h - 13h; 17h - 20h	Bổ sung
711	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Lữ Minh	Hiếu	1987	Điều dưỡng TH	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	ngghi việc	11h - 13h; 17h - 20h	Bổ sung
712	PKĐK Gia Phước	950	22/09/2016	Bùi Hón	Lưu	1989	Điều dưỡng TH	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, P.Thới Bình, Q. Ninh Kiều	BVĐK TP	11h - 13h; 17h - 20h	
713	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Đỗ Trần	Luân	1989	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CCHN
714	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Nguyễn Thị Phương	Diệp	1951	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 20h	
715	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Lê Thị	Chuộng	1962	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
716	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Lương Thị Tú	Anh	1966	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 11h; 13h - 17h	BQP cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
717	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Lê Hoàng	Vũ	1987	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 11h; 13h - 17h	
718	PKĐK Gia Phước	950	22/9/2016	Lê Kiều	Diễm	1991	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	58 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều		7h - 11h; 13h - 17h	Bạc Liêu cấp CCHN
719	PKĐK Gia Phước	951	22/9/2017	Lê Thị Ngọc	Oanh	1969	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật phụ sản	58 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 11h; 13h - 17h	HCM cấp CCHN
720	PK chuyên khoa nội tiết	955	26/10/2016	Châu Phước	Hữu	1984	BSCK1 nội tiết	Chuyên khoa nội tiết	88A Nguyễn Đệ, An Hòa, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	6h - 6h45; 11h - 12h45; 17h - 20h	TP. HCM cấp CCHN
721	Phòng chẩn trị YHCT	961	02/11/2016	Lê Văn	Hồng	1962	Lương y	Khám, chữa bệnh gia truyền bằng phương pháp châm cứu	55B Nguyễn Trãi, An Hội, Ninh Kiều	Phòng chẩn trị y học cổ truyền tư nhân	7h - 19h	Cấp lại
722	Dịch vụ răng hàm giả Tường Phát	963	04/11/2016	Trần Văn	Long	1951	Nha công	Làm răng giả, hàm giả, tháo lắp cố định	110A Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Dịch vụ làm răng giả tư nhân	8h - 11h; 13h - 20h	An Giang cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
723	Phòng khám nha khoa Thanh Tâm	966	06/12/2016	Lê Trần	Anh	1977	BSCK1 răng hàm mặt	Răng hàm mặt	45B đường 3/2, Xuân Khánh, Ninh Kiều	TTYTDP thành phố Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 21h	
724	PK chuyên khoa nhi	969	08/12/2016	Phạm Việt	Hung	1976	BSCK nhi	chuyên khoa nhi	2 đường B19, KDC 91B, An Khánh, Ninh Kiều	BV trường đại học y dược	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (7h - 10h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
725	PK chuyên khoa nhi	969	08/12/2016	Võ Phạm Minh	Thư	1976	Bác sĩ	chuyên khoa nhi	2 đường B19, KDC 91B, An Khánh, Ninh Kiều	BV trường đại học y dược	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (7h - 10h)	
726	PK chuyên khoa ngoại	970	08/12/2016	Võ Thị Hoàng	Mỹ	1962	BSCK2 ngoại	Chuyên khoa ngoại	145 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghit hưu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Dời điểm, BQP cấp CCHN, chịu trách nhiệm chuyên môn
727	PK chuyên khoa ngoại	970	08/12/2016	Hồ Thị Ngọc	Ánh	1983	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	145 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	BV Quân y 121	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	BQP cấp CCHN
728	Dịch vụ thay băng, tiêm (chích)	975	09/12/2016	Nguyễn Thị Bích	Khuyên	1964	Điều dưỡng	Thay băng, tiêm (chích), đếm mạch, đo nhiệt độ, đo HA	128 đường 3/2, Xuân Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 19h	Thuộc PKĐK Hoàng Kim

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
729	PKCK Thẩm mỹ Đông Á	981	13/01/2017	Trần Thanh	Hoài	1971	BSCKI phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ	28 Lý Tự Trọng, P.An Cư, Q.Ninh Kiều	ngghi việc	8h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn BHYT cấp CCHN
730	PKCK Thẩm mỹ Đông Á	981	13/01/2017	Đỗ Thanh	Hương	1990	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	28 Lý Tự Trọng, P.An Cư, Q.Ninh Kiều	ngghi việc	8h - 20h	TP. HCM cấp CCHN
731	Phòng khám bệnh tư nhân	983	16/01/2017	Trần Thị Trúc	Linh	1977	Bác sĩ CK nội	Chuyên khoa nội	147A Trần Hưng Đạo, An Phú, Ninh Kiều	Bệnh viện TĐHYD Cần Thơ	17h - 20h; T7, Cn (7h - 20h)	
732	Phòng khám bệnh tư nhân	984	17/01/2017	Ngô Văn	Út	1981	Bác sĩ CK nội	Chuyên khoa nội	118/4, hẻm 636, đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	11h30 - 12h30; 17h30 - 19h30; T7, Cn (7h - 19h30)	
733	Phòng khám bệnh tư nhân	993	20/01/2017	Nguyễn Tấn	Luông	1980	Ths ngoại khoa	Chuyên khoa ngoại	2 Phan Văn Tri, An Phú, Ninh Kiều	BVĐK TP. Cần Thơ	6h - 13h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7, CN (7h - 19h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
734	Phòng khám bệnh tư nhân	993	20/01/2017	Lâm Hoàng	Huân	1986	BSCK1 ngoại	Chuyên khoa ngoại	2 Phan Văn Tri, An Phú, Ninh Kiều	BVĐK TP. Cần Thơ	6h - 13h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7, CN (7h - 19h)	
735	Dịch vụ tiêm(chích) thay băng	994	28/6/2017	Nguyễn Phước	Thắng	1988	Điều dưỡng	Tiêm (chích) thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	57 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 11h; 13h - 17h	Thay đổi người chịu trách nhiệm CM
736	Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ Bắc Á	995	06/03/2017	Phạm Bảo	Minh	1973	Bác sĩ định hướng chuyên khoa phẫu thuật tạo hình	Chuyên khoa phẫu thuật tạo hình	116 Mậu Thân, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ việc	8h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn, Lâm Đồng cấp
737	Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ Bắc Á	995	06/03/2017	Nguyễn Bảo	Trọng	1992	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật Điều dưỡng	117 Mậu Thân, An Nghiệp, Ninh Kiều		8h - 20h	
738	Phòng khám CK nội	998	07/3/2017	Nguyễn Văn	Tích	1964	Bác sĩ nội	Chuyên khoa Nội	396C/11, KV7, An Bình, Ninh Kiều	Phòng y tế Cái Răng	5h - 7h; 11h - 12h30; 17h - 20h	
739	Phòng khám CK nhi	999	09/3/2017	Phạm Thanh	Huy	1985	Bác sĩ nội	Chuyên khoa Nhi	104 Trần Bạch Đằng, An Khánh, Ninh Kiều	BV Quốc tế Phương Châu	11h30 - 13h; 17h - 20h; T7, Cn (7h - 17h)	An Giang cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
740	Phòng khám CK da liễu	1001	10/3/2017	Từ Tuyết	Tâm	1974	BBCK1 da liễu	chuyên khoa Da liễu	243/28 đường 30/4, Nưng Lợi, Ninh Kiều	BV Da liễu	11h - 12h30; 17h - 19h; T7, Cn (9h - 12h; 17h - 19h)	
741	Phòng khám CK tai mũi họng	1002	10/3/2017	Nguyễn Xuân	Việt	1963	BBCK1 tai mũi họng	Chuyên khoa Tai mũi họng	243/28 đường 30/4, Nưng Lợi, Ninh Kiều	Bệnh viện huyết học, truyền máu	11h - 12h30; 17h - 19h; T7, Cn (9h - 12h; 17h - 19h)	
742	Phòng khám CK phụ sản	1003	10/3/2017	Nguyễn Hữu	Thời	1977	BSCK1 phụ sản	Chuyên khoa phụ sản	126A/3 Quốc lộ 1, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 20h; T7, CN (7h - 20h)	BYT cấp CC
743	Phòng khám tai mũi họng - Phẫu thuật thẩm mỹ	1004	13/3/2017	Ngô Chí	Tâm	1982	BSCK1 tai mũi họng, định hướng Ck phẫu thuật tạo	Chuyên khoa tai mũi họng, phẫu thuật tạo	89 Trần Bình Trọng, An Phú, Ninh Kiều	BV tai mũi họng	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 20h; T7, Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
744	Phòng khám tai mũi họng - Phẫu thuật thẩm mỹ	1004	13/3/2017	Đoàn Văn Bé	Năm	1987	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	89 Trần Bình Trọng, An Phú, Ninh Kiều	BV tai mũi họng	6h - 7h; 11h - 12h; 17h - 20h; T7, Cn (8h - 20h)	
745	Dịch vụ kính thuốc Sài Gòn	03/CT	31/03/2017	Phạm Thành	Dương	1962	Y sĩ	Dịch vụ kính thuốc	190 Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều	BVĐK TP. Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h	
746	PKĐK Thê Ký mới	5/CT	26/11/2018	Ngô Văn	My	1949	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	133A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	Nghỉ hưu	7h - 21h	Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
747	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Huỳnh Minh	Tiểu	1946	Bác sĩ CK1 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 21h	Bổ sung nhân sự
748	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Fu Guo	Fang	1971	BS sản khoa	Khám bệnh, chữa bệnh CK sản phụ khoa	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều		7h - 21h	
749	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Lê Quân	Nhuận	1995	Người phiên dịch	Đủ trình độ phiên dịch tiếng Trung trong khám bệnh, chữa bệnh	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều		7h - 21h	Người phiên dịch
750	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Bai Zun	Yi	1981	BS ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều		7h - 21h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
751	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Wu	Ding	1980	BSCK ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	133A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Ninh Kiều, Cần Thơ		7h - 21h	Bổ sung nhân sự
752	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Nguyễn Thanh	Vân	1985	Người phiên dịch	Đủ trình độ phiên dịch tiếng Trung trong khám bệnh, chữa bệnh	133A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Ninh Kiều, Cần Thơ		7h - 21h	Người phiên dịch
753	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	1996	KTV xét nghiệm	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	133A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Ninh Kiều, Cần Thơ		7h - 21h	Bổ sung nhân sự
754	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Đặng Thị Việt	Trinh	1994	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	133A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Ninh Kiều, Cần Thơ		7h - 21h	Bổ sung nhân sự

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
755	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Vy Thị Diễm	Trinh	1990	Người phiên dịch	Đủ trình độ phiên dịch tiếng Trung trong khám bệnh, chữa bệnh	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều		7h - 21h	
756	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Phùng Kiến	Lạc	1957	BSCK đa liễu	Khám bệnh, chữa bệnh CK đa liễu	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
757	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Lê Danh	Tân	1954	BS YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
758	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Trần Thị Bích	Liên	1981	BSCH sản	Khám bệnh, chữa bệnh sản	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	BV Phụ sản Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	
759	PKĐK Thế kỹ mới	05/CT	26/11/2018	Nguyễn Minh	Phúc	1984	BSCK1 Chẩn đoán hình ảnh	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	133A Trần Hưng Đạo, P.An Phú, Q.Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 21h	TP.Hồ Chí Minh cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
760	PKĐK Thế kỷ mới	05/CT	26/11/2018	Hàn Thị Kim	Thoa	1965	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	133A Trần Hưng Đạo, P.An Phú, Q.Ninh Kiều	Bệnh viện huyết học	11h - 13h; 17h - 20h	
761	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Lê Thị	Khá	1961	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
762	PKĐK Thế kỷ mới	05/CT	26/11/2018	Hoàng Thị	Phương	1993	Điều dưỡng cao đẳng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	133A Trần Hưng Đạo, P.An Phú, Q.Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 21h	Long An cấp CCHN
763	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Nguyễn Thị Hồng	Loan	1993	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 21h	An Giang cấp CCHN
764	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Trần Thị Bích	Vy	1995	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 21h	An Giang cấp CCHN
765	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Đinh Thị	Mười	1963	Y sĩ sản	Thực hiện kỹ thuật phụ sản	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ việc	8h - 12h; 14h - 17h30	
766	PKĐK Thế Kỷ Mới	05/CT	26/11/2018	Lê Thị Diễm	Phương	1995	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h - 21h	An Giang cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
767	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Nguyễn Ngọc	Ánh	1990	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 21h	Hậu Giang cấp CCHN
768	PKĐK Thế Kỹ Mới	05/CT	26/11/2018	Lê Thị Thu	Lam	1993	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	133A Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 21h	Hậu Giang cấp CCHN
769	PKCK Nội	07/CT	5/5/2017	Vương Tuyết	Mai	1980	BSCK1 Nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	148/192 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều	BV Tim mạch Cần Thơ	11h - 12h30; 17h-19h30	
770	PKCK Nội Tiêu Hóa	08/CT	8/5/2017	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	1978	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Tiêu Hóa	326/7 đường Nguyễn Văn Linh, KV5, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7, Cn (7h - 20h)	BYT cấp CCHN
771	PKCK Nội Tiêu Hóa	08/CT	8/5/2018	Nguyễn Thanh	Dư	1988	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh Nội	326/7 đường Nguyễn Văn Linh, KV5, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7, Cn (7h - 20h)	BYT cấp CCHN
772	PKCK nội	9/CT	04/12/2018	Tổng Văn	Thùy	1986	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	228B Tầm Vu, Hưng Lợi, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 19h	Dời điểm

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
773	PKCK Nội	12/CT	09/05/2017	Cao Mỹ	Thúy	1972	Ths, BS	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	326/7 đường Nguyễn Văn Linh, KV5, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7, Cn (7h - 20h)	BYT cấp CCHN
774	PKCK Nội	12/CT	09/05/2017	Dương Thiện	Phước	1974	Ths, BS	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	326/7 đường Nguyễn Văn Linh, KV5, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	BVĐK Trung ương Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7, Cn (7h - 20h)	BYT cấp CCHN
775	PKCK Mắt	13/CT	09/05/2017	Nguyễn Thanh	Liệt	1979	BSCK1 Mắt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	78 đường 24, khu TĐC Thới Nhứt 1, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	BV Phương Châu	11h30 - 12h30; 17h - 20h; Cn (7h - 20h)	BYT cấp CCHN
776	Phòng chẩn trị y học cổ truyền Phát Tài	17/CT	11/04/2017	Lý Tấn	Phát	1969	Y sĩ YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	29/2A đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Phòng chẩn trị YHCT	7h 30 - 11h; 15h30 - 19h	Cấp lại
777	PKCK nội	32/CT	28/7/2017	Lê Việt	Thắng	1984	Ths, BS nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	134 A/3 đường 3/2, KV3, An Bình, Ninh Kiều	BV Ung bướu	11h - 13h; 17h - 19h; T7, Cn (11h - 13h; 17h - 19h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
778	Phòng chẩn trị y học cổ truyền	34/CT	28/7/2017	Trần Thị Thanh	Hà	1977	Y sĩ YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	34C Phạm Nguc Lão, An Hòa, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 21h	Chịu trách nhiệm CM
779	Phòng chẩn trị y học cổ truyền	34/CT	28/7/2017	Nguyễn Phan Quốc	Nam	1996	Y sĩ YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	34C Phạm Nguc Lão, An Hòa, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 21h	
780	PKCK nội	36/CT	28/7/2017	Nguyễn Thị Thanh	Vân	1973	BSCK 1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	175C/4, tổ 4, KV5, An Bình, Ninh Kiều	BV 121	17h - 20h; T7, Cn (7h - 10; 17h - 20h)	BQP cấp CCHN
781	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ Ngọc Phú	38/CT		Nguyễn Ngọc Minh	Nhật	1983	BSCKI phẫu thuật tạo hình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	431 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Nghi việc	7h30 - 20h	Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
782	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ Ngọc Phú	38/CT	10/08/2018	Phùng Thị Tuyết	Phiêu	1958	BSCCK1 ngoại, gây mê hồi sức	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại, gây mê hồi sức	431 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h30 - 18h	KG cấp CCHN
783	PKCK chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Ngọc Phú	38/CT	10/08/2018	Nguyễn Hoàng Thúy	Linh	1994	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	431 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h30 - 20h	Bổ sung nhân sự, An Giang cấp CCHN
784	PKCK chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Ngọc Phú	38/CT	10/08/2018	Trần Thị Cẩm	Duyên	1996	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	431 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Nghỉ việc	7h30 - 20h	Bổ sung nhân sự, Kiên Giang cấp CCHN
785	Phòng siêu âm	40/CT	18/8/2017	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	1965	BSĐK	Chuyên khoa siêu âm	196 Trần Hưng Đạo, An Nghiệp, Ninh Kiều	BV nhi đồng Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
786	Phòng xét nghiệm	42/CT	05/9/2017	Nguyễn Thị	Hồng	1984	CN xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	326/7, KV 5 Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (6h30 - 20h)	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
787	PKCK da liễu	43/CT	05/9/2017	Đỗ Đức	Thanh	1945	BSCK1 da liễu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	12 đường 3/2, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Nghi hưu	8h - 11h; 13h30 - 14h	
788	PKCK ngoại	44/CT	05/9/2017	Lê Minh	Toàn	1983	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	79 Xuân Thủy, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h; T7, Cn (9h - 16)	
789	Phòng chẩn trị y học cổ truyền Hòa Minh	45/CT	05/9/2017	Đậu Thị	Hồng	1980	Y sỹ y học cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	41 đường B25, KDC 91B, An Khánh, Ninh Kiều	BV YHCT Cần Thơ	6h - 6h45; 11h - 13h; 17h - 21h T7, Cn (6h - 21h)	
790	PKCK răng hàm mặt	47/CT	06/9/2017	Đặng Xuân	Lộc	1963	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	80 Trần Việt Châu, An Hòa, Ninh Kiều	BV 121	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn (BQP cấp CCHN)
791	PKCK răng hàm mặt	47/CT	06/9/2017	Cao Thị	Chung	1969	Y sỹ răng hàm mặt	Thực hiện kỹ thuật thông thường răng hàm mặt	81 Trần Việt Châu, An Hòa, Ninh Kiều	Nghi việc	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
792	PK nha khoa Minh Phúc	48/CT	11/9/2017	Nguyễn Phúc	Vinh	1982	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	53 Mậu Thân, An Hòa, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7, Cn (8h - 20h)	Vĩnh Long cấp CCHN
793	PK nha khoa Minh Phúc	48/CT	11/9/2018	Nguyễn Minh	Mẫn	1985	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	53 Mậu Thân, An Hòa, Ninh Kiều	TT giám định y khoa	11h - 13h; 17h - 20h; T7, Cn (8h - 20h)	
794	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ Thu Minh	49/CT	12/9/2017	Huỳnh Minh	Trí	1983	BSDK, định hướng chuyên khoa tạo hình thẩm mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ	120-122 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 21h; T7, Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
795	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ Thu Minh	49/CT	12/9/2017	Nguyễn Ngọc	Lý	1978	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	120-122 đường 30/4, An Phú, Ninh Kiều	TTYT quận Cái Răng	11h - 13h; 17h - 21h; T7, Cn (8h - 20h)	
796	PKCK Nhi	55/CT	19/10/2017	Chung Hữu	Nghị	1981	Th.sĩ Nhi	Khám bệnh, chữa bệnh CK nhi	170/13 Hoàng Quốc Việt, An Bình, Ninh Kiều	Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 19h; T7 và Cn (6h - 19h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
797	PKCK Nội	56/CT	20/11/2017	Nguyễn Thị Hồng	Luyện	1984	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh CK nội	11/2A, khu TĐC 923, KV.7, An Bình, Ninh Kiều	TT. Bảo vệ SKLĐ&MT	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (cả ngày)	
798	PKCK nhi	59/CT	20/10/2017	Nguyễn Huỳnh Nhật	Trường	1980	BSCK1 nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	531 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	BV nhi đồng Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h;T7, Cn (6h - 20h)	
799	PKCK ngoại	60/CT	20/10/2017	Lý Quang	Huy	1985	Ths ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	MG2-02 khu nhà phố TTTM, 209 đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h;18h - 21h; T7 và CN (8h - 20h)	BYT cấp CCHN
800	PKCK nội	63/CT	15/11/2017	Nguyễn Ngọc	Phén	1980	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	193 Nguyễn Tri Phương, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	BV. Tim mạch	11h - 12h; 17h - 19h	
801	PKCK nhi	64/CT	15/11/2017	Nguyễn Thị Nguyên	Thảo	1986	Ths. Nhi khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	36 đường số 22, khu NCĐT, KV.4, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	Trường ĐHYD Cần Thơ	17h - 21h	BYT cấp CCHN
802	Dịch vụ kính thuốc Văn Nhiều	65/CT	15/11/2017	Nguyễn Phùng Bảo	Trần	1986	Điều dưỡng	Dịch vụ kính thuốc	60 Hùng Vương, P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	BVĐK Trung ương Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h T7, Cn (6h - 21h)	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
803	PKCK Nội	68/CT	15/11/2017	Hồ Thị Tố	Hoa	1958	BSĐK, BSCKI Y học gia đình	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	130/15 Nguyễn Thị Minh Khai, P. An Lạc, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	Nghi hưu	6h - 6h30; 11h - 12h30; 17h - 20h T7, Cn (7h - 20h)	
804	PKCK Nội	69/CT	15/11/2017	Lý Lan	Chi	1983	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	103A/3, KV.5, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	BVĐK Trung ương Cần Thơ	17h - 19h T7, Cn (7h - 19h)	BYT cấp CCHN
805	PK Nha khoa Hoàng Yến	71/CT	18/12/2017	Nguyễn Phạm Hoàng	Yến	1979	BS. RHM	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	25A1, TTTM Cái Khế, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Nghi việc	9h - 12h; 14h30 - 19h	
806	PKCK Da liễu	72/CT	04/12/2017	Khuu Thị Thu	Hoa	1966	BSCK1 da liễu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	70 đường 30 tháng 4, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TPCT	TTYT Bình Thủy	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (cả ngày)	
807	PKCK Ung bướu	74/CT	04/12/2017	Lê Thanh	Vũ	1977	BSCK1 Ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	326A, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	Chủ cơ sở chịu trách nhiệm chuyên môn (BYT cấp CCHN)

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
808	PKCK Ung bướu	74/CT	04/12/2017	Lâm Ngọc	Mẫn	1985	Bs. Ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh ung bướu	326A, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Bv. Ung bướu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	
809	PKCK Ung bướu	74/CT	04/12/2017	Thạch Văn	Tiên	1982	Bs. Ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh Ung bướu	326A, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Bv. Ung bướu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	
810	PKCK Ung bướu	74/CT	04/12/2017	Tổng Thiện	Thơ	1989	Bs. Ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh ung bướu	326A, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Bv. Ung bướu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	
811	PKCK Ung bướu	74/CT	04/12/2017	Trần Văn Hoài	Nam	1987	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	326A, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Bv. Ung bướu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	
812	PKCK ngoại	78/CT	18/12/2017	Đoàn Anh	Vũ	1987	BSCK1 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	351A A Nguyễn văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
813	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ Khơ Thị	79/CT	08/12/2017	Lê Huỳnh Giáp	Hồ	1974	BSCK1 phẫu thuật tạo hình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ	24 Lý Tự Trọng, An Cư, Ninh Kiều	Bệnh viện 120	T 7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BQP cấp CCHN
814	PKCK phẫu thuật thẩm mỹ Khơ Thị	79/CT	08/12/2017	Trà Hoa	Đăng	1993	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	24 Lý Tự Trọng, An Cư, Ninh Kiều	Nghi việc	T 7 và Cn (8h - 20h)	
815	PKCK nội	80/CT	28/9/2018	Trần Thanh	Khoa	1981	BSCK 1 da liễu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	234B-234C Trần Hưng Đạo, An Nghiệp Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
816	PKCK ngoại	86/CT	07/02/2018	Nguyễn Khắc	Nam	1977	Ths, Bs ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	401A A Nguyễn Văn Cừ, KV4, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Trung ương	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
817	PKCK ngoại	86/CT	07/02/2018	Nguyễn Thanh	Huy	1977	Ths, Bs ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	401A A Nguyễn Văn Cừ, KV4, An Bình, Ninh Kiều	Trường đại học Y dược Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
818	PKCK nội	89/CT	07/02/2018	Mã Vĩnh	Đạt	1987	BSCK1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	45 đường số 6, khu TĐC Thới Nhứt 2, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	6h - 6h45; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (7h - 17h)	
819	PK nha khoa Phúc Thiện	92/CT	27/02/2018	Cổ Lan Huệ	Tâm	1986	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	159A/3 Trần Vĩnh Kiết, KV1, An Bình, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 20h	Hậu Giang cấp CCHN
820	PKCK ngoại	95/CT	27/3/2018	Lê Hoàng	Son	1963	BSDK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	2211/6 Hoàng Quốc Việt, An Bình, Ninh Kiều	Nghi hưu	17h - 20h; T7 và Cn (7h - 20h)	Dời điểm
821	Phòng xét nghiệm Lê Uyên	97/CT	03/04/2018	La Thu	Nga	1977	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	229A A Nguyễn Văn Linh, An Bình, Ninh Kiều	Bệnh viện nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
822	Phòng xét nghiệm Lê Uyên	97/CT	03/04/2018	Lưu Huỳnh Diễm	Mỹ	1988	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	229A A Nguyễn Văn Linh, An Bình, Ninh Kiều	Bệnh viện nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	
823	PKCK nhi	99/CT	27/3/2018	Đào Danh Thanh Thúy	Diễm	1984	BSDK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	106 đường 15 khu nâng cấp đô thị, An Khánh, Ninh Kiều	BV nhi đồng	11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
824	PKCK nhi	99/CT	27/3/2018	Trần Văn	Sang	1987	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	106 đường 15 khu nâng cấp đô thị, An Khánh, Ninh Kiều	Bv Quốc tế Phương Châu	11h - 13h; 17h - 20h	
825	Phòng chẩn trị y học cổ truyền Lê Van	103/CT	04/5/2018	Lê	Van	1958	BS YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	162C/26 Trần Ngọc Quế, Xuân Khánh, Ninh Kiều		8h - 11h; 13h30 - 18h; T7 (8h - 13h)	An Giang cấp CCHN
826	Phòng chẩn trị y học cổ truyền Lê Van	103/CT	04/5/2019	Huỳnh Văn	Đà	1985	KTV vật lý trị liệu, PHCN	Thuộc hiện kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	162C/26 Trần Ngọc Quế, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV YHCT Cần Thơ	8h - 11h; 13h30 - 18h; T7 (8h - 13h)	Hậu Giang cấp CCHN
827	PKCK nội	105/CT	25/5/2018	Lý Ngọc	Mai	1982	BSCK1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	61/83 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h; 17h - 19h	
828	Dịch vụ kính thuốc Phạm Sĩ	106/CT	01/6/2018	Phạm Văn	Sĩ	1986	Điều dưỡng	Dịch vụ kính thuốc	15 Trần Phú, Cái Khế, Ninh Kiều	BV Mắt - Răng hàm mặt	11h - 12h30; 17h - 20h30;; T7 và Cn (7h - 20h30)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
829	PKCK ngoại	108/CT	25/5/2018	La Văn	Phú	1967	BSCK 2 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	125 Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h -19h30; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
830	PKCK ngoại	108/CT	25/5/2018	Lưu Ngọc	Trần	1976	BSCK2 nội	Hỗ trợ khám bệnh nội khoa kèm theo	125 Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h -19h30; T7 và Cn (8h - 20h)	
831	PKCK ngoại	108/CT	25/5/2018	Phạm Tuấn	Vũ		Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	125 Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h -19h30; T7 và Cn (8h - 20h)	
832	PKCK nội	111/CT	25/5/2018	Trần Thị Kim	Tuyển	1960	BSCKI nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	50 Trần Văn Ôn, An Hòa, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (8h - 20h)	
833	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Lê Văn	Tám	1937	BSCK1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 17h	Chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
834	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Phan Thị Anh	Thư	1961	BSCK1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghi hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
835	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Thái Minh	Nhật	1954	BSCKI ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghi hưu	6h30 - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h30 - 21h)	
836	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Trương Thị	Mãnh	1957	BSCKI sản	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghi hưu	17h - 21h; T7 và Cn (6h30 - 21h)	Hậu Giang cấp CCHN
837	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Lê Nguyên	Bá	1968	BSCKII răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 11h; 13h - 17h	BYT cấp CCHN
838	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	1980	BSCK mắt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	TTBVSKLĐ MT	6h30 - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h;; T7 và Cn (6h30 - 21h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
839	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Huỳnh Thị Thanh	Hằng	1965	BSCK tại mũi họng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	TTBVSKLĐ MT	6h30 - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h30 - 21h)	
840	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Bùi Thị Lệ	Uyên	1967	BSCK răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt, Khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	TTBVSKLĐ MT	6h30 - 7h; 11h - 13h; T7 và Cn (6h30 - 17h)	
841	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Nguyễn Văn	Giang	1979	BSDK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghi việc	7h - 11h; 13h - 17h	Sóc Trăng cấp CCHN
842	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Nguyễn Thị	Yên	1969	BSCK chẩn đoán hình ảnh	Chuyên khoa chẩn đ đoán hình ảnh	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	TTBVSKLĐ MT	6h30 - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h;; T7 và Cn (6h30 - 21h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
843	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Huỳnh Văn	Trương	1966	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	TTBVSKLĐ MT	6h30 - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h30 - 21h)	
844	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Nguyễn Thị Ngân	Linh	1992	KTV xét nghiệm	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	TTBVSKLĐ MT	6h30 - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h30 - 21h)	
845	PKĐK Sức Khỏe Cần Thơ	112/CT	09/5/2018	Lê Thị Mỹ	Phượng	1958	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	152 Nguyễn An Ninh, Tân An, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	7h - 11h; 13h - 17h	
846	PKCK Tâm thần	113/CT	25/5/2018	Thiều Quang	Hùng	1975	BSCK1 tâm thần	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	312C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BV tâm thần Cần Thơ	11h30 - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 19h)	Chịu trách nhiệm CN
847	PKCK Tâm thần	113/CT	25/5/2018	Nguyễn Văn	Thống	1984	BSCK1 tâm thần	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	312C Nguyễn Văn Linh, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD	11h30 - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 19h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
848	PKCK nội tiết	114/CT	25/5/2018	Lê Tân Tổ	Anh	1981	BSCK1 nội tiết	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tiết	146 Phan Đình Phùng An Lạc	BV tim mạch Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 14h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
849	PKCK nội tiết	114/CT	25/5/2018	Dương Thị Kim	Trang	1982	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	146 Phan Đình Phùng An Lạc	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 14h)	
850	PKCK Ung bướu	116/CT	25/5/2018	Võ Văn	Kha	1975	TS , Bs ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ung bướu	146 Phan Đình Phùng An Lạc	BV Ung bướu	11h - 12h30; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 14h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
851	PKCK Ung bướu	116/CT	25/5/2018	Huỳnh Minh	Thiện	1984	BSCKI ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ung bướu	146 Phan Đình Phùng An Lạc	BV Ung bướu	11h - 12h30; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 14h)	
852	PKCK nội	121/CT	10/07/2018	Nguyễn Đăng	Khoa	1980	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	339 Hàng Xoài, KV Yên Trung, Lê Bình Cái Răng	TT chăm sóc sức khỏe sinh sản	6h30 - 7h; 11h30 - 13h; 17h30 - 20h; T7 và Cn(8h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
853	Phòng khám nha khoa Tây Đô	122/CT	10/07/2018	Tô Tuấn	Dân	1977	BSCK răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	3 Trần Đại Nghĩa, Cái Khế, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
854	PKCK ung bướu	123/CT	10/07/2018	Cao Quốc	Trung	1984	BSCK1 ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	43D/1đường 3/2 Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV ung bướu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
855	PKCK ung bướu	123/CT	10/07/2018	Nguyễn Thị Chúc	Biên	1982	BSCK1 ung bướu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	43D/1 đường 3/2 Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV ung bướu	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
856	Phòng xét nghiệm	124/CT	11/07/2018	Trịnh Thị Hồng	Của	1978	BS xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	12 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; (6h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BHYT cấp CCHN
857	Phòng xét nghiệm	124/CT	12/07/2018	Huỳnh Văn	Tấn	1988	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	12 Nguyễn Văn Linh, Hưng Lợi, Ninh Kiều	BV Trường đại học y dược Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; (6h - 20h)	BHYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
858	PKCK tai mũi họng	125/CT	11/07/2018	Nguyễn Thụy Khánh	Xuân	1984	BSCK1 tai mũi họng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	28/5 Mậu Thân, An Hòa, Ninh Kiều	BV tai mũi họng	11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (8h - 19h)	
859	Cơ sở dịch vụ kính thuốc 42 Cần Thơ	126/CT	03/08/2018	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	1981	Điều dưỡng	Kính thuốc	42 Lý Tự Trọng, An Cư, Ninh Kiều	BV mắt, răng hàm mặt	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h; T7 và Cn (6h - 21h)	
860	Phòng khám nha khoa Miền Nam 2	129/CT	10/07/2018	Nguyễn Ngọc	Sáng	1989	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	111A đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
861	Phòng khám nha khoa Miền Nam 2	129/CT	10/07/2018	Hồ Chi	Tâm	1980	BSCKI Răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	111A đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều		11h - 13h; 17h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
862	PKCK chuyên khoa ngoại	132/CT	10/08/2018	La Vĩnh	Phúc	1987	Ths, Bs ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	327 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 12h)	BYT cấp CCHN
863	Cơ sở dịch vụ kính thuốc Khải Minh	133/CT	22/08/2018	Hồ Thị Tuyết	Vân	1984	Điều dưỡng	Kính thuốc	58 Bis Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	BVĐK Thốt Nốt	17h - 20h; T7 và Cn (7h- 20h)	
864	PKCK chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Trung Sơn	134/CT	22/08/2018	Trần Mạnh	Dũng	1949	BSCK1 ngoại, thẩm mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thẩm mỹ	MG2-02 Vincom Shophoune, 209 đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều	Nghi hưu	6h30 - 22h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
865	PKCK chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Trung Sơn	134/CT	22/08/2018	Lý Quang	Huy	1985	BSCK1 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại	MG2-02 Vincom Shophoune, 209 đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h30 - 7h; 11h - 13h; 18h - 21h; T7 và Cn (7h - 20h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
866	PKCK chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Trung Sơn	134/CT	22/08/2018	Nguyễn Hữu	Giàu	1989	Ths,BS ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại	MG2-02 Vincom Shophoune, 209 đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	6h30 - 22h	
867	PKCK chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Trung Sơn	134/CT	22/08/2018	Đinh Thị Kim	Phượng	1958	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	MG2-02 Vincom Shophoune, 209 đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều	Nghi hưu	6h30 - 22h	
868	PKCK nội	135/CT	01/08/2018	Phan Lương Ngọc	Như	1982	BSCK1 nội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	84/2 Cách Mạng Tháng 8, Cái Khế, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 17h)	
869	Dịch vụ kính thuốc	144/CT	14/09/2018	Đinh Thị Đông	Xuân	1968	Y sĩ	Kính thuốc	127 Mậu Thân, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TP. Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
870	Dịch vụ kính thuốc Á Âu	151/CT	28/09/2018	Đoàn Thị Kiều	Phương	1965	Y sĩ mắt	Kính thuốc	4 Hùng Vương, Thới Bình, Ninh Kiều	BV Mắt - RHM Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 21h, T7 và Cn (8h - 21h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
871	PKCK ngoại	156/CT	19/10/2018	Nguyễn Văn	Tuấn	1975	BSCK ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại	291A1/9 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
872	PKCK ngoại	156/CT	19/10/2018	Mai Văn	Đội	1976	BSCK ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại	291A1/9 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
873	PKCK ngoại	156/CT	19/10/2018	Liêu Vĩnh	Đạt	1978	BSCK ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại	291A1/9 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
874	PKCK ngoại	156/CT	19/10/2018	Nguyễn Văn	Hiên	1981	BSCK ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại	291A1/9 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
875	PKCK ngoại	156/CT	19/10/2018	Lê Thị	Mãnh	1956	Đ D	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	291A1/9 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghỉ hưu	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
876	PK nha khoa Tâm Đức	157/CT	19/10/2018	Trần Kim	Định	1975	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh CK răng hàm mặt	135G Trần Hưng Đạo, An Phú, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
877	PK nha khoa Tâm Đức	157/CT	19/10/2018	Lê Văn	Thảo	1984	Y sĩ răng hàm mặt	Thực hiện kỹ thuật răng hàm mặt	135G Trần Hưng Đạo, An Phú, Ninh Kiều	Nghi việc	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
878	Phòng siêu âm An Khánh	158/CT	30/10/2018	Phạm Thị Anh	Thư	1986	BSCK chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	291/9 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (7h - 19h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
879	Phòng siêu âm An Khánh	158/CT	30/10/2018	Nguyễn Thị Xuân	Mai	1977	BSCK chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	291/9 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (7h - 19h)	
880	PKCK ngoại	159/CT	12/11/2018	Tô Minh	Khá	1969	BSCK2 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh CK ngoại	531 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Nghi hưu	T2 đến T6 (11h - 13h; 17h - 20h)	
881	Phòng chẩn trị YHCT Đức Hòa	160/CT	30/10/2018	Lý Thị Mỹ	Linh	1963	BSCK YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	288-290 AC1 Tú Xương, KV2, An Bình, Ninh Kiều	Nghi hưu	8h - 11h; 15h - 19h	Chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
882	Phòng chẩn trị YHCT Đức Hòa	160/CT	30/10/2018	Nguyễn Khôi	Minh	1986	KTV vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng	Thực hiện kỹ thuật VLTL - PHCN	288-290 AC1 Tú Xương, KV2, An Bình, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 12h30; 17h - 19h; T7 và Cn (8h - 11h30; 15h - 19h)	
883	PKCK nhi	167/CT	27/11/2018	Danh Chanh Ry	Gia	1985	BSCK1 nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	345M Nguyễn Văn Cừ, An Bình, Ninh Kiều	BV nhi đồng	6h - 6h45; 11h - 12h45; 18h - 20h	
884	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà Cánh Đồng Xanh	170/CT	30/11/2018	Nguyễn Thị Thùy	Trang	1963	Y sĩ	Thực hiện các kỹ thuật theo đơn của BS, chăm sóc mẹ và bé	112/1B Nguyễn Văn Trỗi, An Nghiệp, Ninh Kiều	Trường THPT Châu Văn Liêm	5h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (5h - 20h)	
885	Phòng khám nha khoa Apex	175/CT	28/12/2018	Nguyễn Thị Mai	Tùng	1983	BSCK1 răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh CK răng hàm mặt	138 K, Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 20h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
886	Phòng khám nha khoa Apex	175/CT	28/12/2018	Lê Thị Ngọc	Nguyễn	1987	Y sĩ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	139 K, Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 20h	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
887	PK nha Khoa Gia Lộc 2	181/CT	22/01/2019	Huỳnh Diễm	Hài	1988	BS răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	49 Ngô Văn Sở, Tân An, Ninh Kiều	BV nhi đồng	11h - 13h; 17h - 21h;; T7 và Cn (7h - 20h)	
888	Phòng chẩn trị YHCT	182/CT	22/01/2019	Phan Thị Kim	Dung	1961	Lương y	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	102A Mậu Thân, An Phú, Ninh Kiều		7h - 11h; 13h - 17h	Chịu trách nhiệm chuyên môn
889	Phòng chẩn trị YHCT	182/CT	22/01/2019	Nguyễn Thị	Châu	1963	Lương y	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	102A Mậu Thân, An Phú, Ninh Kiều		7h - 11h; 13h - 17h	
890	PK chuyên khoa nhi	183/CT	22/01/2019	Quách Ngọc	Ngân	1984	BSCK nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	8/7 Mậu Thân, Xuân Khánh, Ninh Kiều	BV nhi đồng	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (6h - 20h)	
891	PK nha khoa Ngọc Hân	184/CT	25/01/2019	Huỳnh Minh	Toàn	1978	BSCKI răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	138N4/20 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều	BV 121	11h - 13h; 17h - 20h, T7 và Cn (7h - 17h)	Bộ Quốc Phòng cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
892	PK chuyên khoa tai mũi họng	186/CT	29/01/2019	Phạm Thanh	Thế	1977	BSCK1 tai mũi họng	Khám bệnh, chữa bệnh tại mũi họng	178/44/7đường 3/2, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Trường ĐHYD Cần Thơ	17h - 19h30; T7 và Cn (8h - 19h30)	BYT cấp CCHN
893	PKCK phụ sản Kim Thảo	188/CT	29/01/2019	Phan Thụy Thanh	Trúc	1982	BSCKI sản phụ khoa	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	59B đường 30/4, An Lạc, Ninh Kiều	Nghi việc	8h - 18h	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BYT cấp CCHN
894	PKCK phụ sản Kim Thảo	188/CT	29/01/2019	Nguyễn Thị Kim	Thảo	1953	CN hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa phụ sản	59B đường 30/4, An Lạc, Ninh Kiều	Nghi hưu	8h - 18h	
895	PKCK phụ sản Kim Thảo	188/CT	29/01/2019	Nguyễn Kim	Thùy	1963	KTV	Tiếp nhận bệnh	59B đường 30/4, An Lạc, Ninh Kiều	Nghi hưu	8h - 18h	
896	PKCK nội	189/CT	5/3/2019	Đoàn Thị Kim	Châu	1969	BSĐK	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch	299E KV5, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 17h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BYT cấp CCHN
897	PKCK nội	189/CT	5/3/2019	Huỳnh Kim	Tiền	1986	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	299E KV5, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 17h)	BYT cấp CCHN

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
898	PKCK nội	189/CT	5/3/2019	Bùi Văn	Nhiều	1991	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	299E KV5, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 17h)	BYT cấp CCHN
899	PKCK nội	189/CT	5/3/2019	Trần Thị Như	Ngọc	1991	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	299E KV5, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Ninh Kiều	BV Trường ĐHYD Cần Thơ	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 19h; T7 và Cn (7h - 17h)	BYT cấp CCHN
900	PK nha khoa Thái Phương	191/CT	5/3/2019	Quách Nguyễn Ái	Phương	1987	BSCK1 Răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	406 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	Bv nhi đồng	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
901	PK nha khoa Thái Phương	191/CT	5/3/2019	Nguyễn Anh	Thư	1992	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	407 đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều	BVĐK Cần Thơ	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
902	PKCK tai mũi họng	194/CT		Lê Văn	Thi	1983	BSCK1 tai mũi họng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên tai mũi họng	399T/9 khu vực 3, An Khánh, Ninh Kiều	BV Quốc Tế Phương Châu	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
903	PKCK tại mũi hòng	194/CT		Phùng Bé	Bi	1987	BSCK tại mũi hòng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên tại mũi hòng	399T/9 khu vực 3, An Khánh, Ninh Kiều	BV N nhi đồng	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	
904	PKCK ngoại	195/CT		Thái Thanh	Duy	1988	BSCK1 ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	399T/9 khu vực 3, An Khánh, Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Bộ cấp CCHN
905	PKCK Ngoại	196/CT	29/3/2019	Nguyễn Hoàng	Thuận	1973	CK2. Ngoại chấn thương chỉnh hình	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình	144 Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều	BVĐK TW	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BHYT cấp CCHN
906	PKCK Ngoại	199/CT	08/4/2019	Hồ Thanh	Út	1982	CK1. Ngoại niệu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tiết niệu	138AB1, Xuân Thủy, P. An Bình, Ninh Kiều	Bv. Phương Châu	11h30 - 13h; 17h20 - 20h; T7 và Cn (8h - 12h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
907	PK nha khoa Minh Thành	200/CT	08/4/2019	Nguyễn Huy Hoàng	Trí	1987	Bs răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	125 Lý Tự Trọng, P. An Phú, Q. Ninh Kiều	Bv. Trường ĐHYDCT	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BHYT cấp CCHN
908	PK nha khoa Minh Thành	200/CT	08/4/2019	Lê Minh	Thành	1965	KTV Phục hình răng	Thực hiện kỹ thuật Răng hàm mặt	125 Lý Tự Trọng, P. An Phú, Q. Ninh Kiều	Bv. Trường ĐHYDCT	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	BYT cấp CCHN
909	PK nha khoa Việt Úc	201	23/4/2019	Phan Thị Bích	Ngọc	1983	Bs răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	2T Mậu Thân, P. An Nghiệp, Q.NK	Nghi việc	11h - 13h; 17h - 20h; T& và Cn (8h - 20h)	BYT cấp CCHN
910	PK nha khoa Việt Úc	201	23/4/2019	Lê Thị Mỹ	Kim	1989	Bs răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	2T Mậu Thân, P. An Nghiệp, Q.NK	BV YHCT	11h - 13h; 17h - 20h; T& và Cn (8h - 20h)	
911	PK nha khoa Việt Úc	201	23/4/2019	Phan Phước	Sang	19*93	Y sỹ	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	2T Mậu Thân, P. An Nghiệp, Q.NK	PKĐK Vạn Phước	11h - 13h; 17h - 20h; T& và Cn (8h - 20h)	
912	PKCK Nhi	202	06/5/2019	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Hà	1978	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	127/8B/1A Võ Văn Kiệt, P. An Hòa, Q.NK	Bv. Phụ sản	6h - 6h30; 11h - 12h30; 17h - 20h; T7 và Cn (7h - 20h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
913	PKCK Nội	204	06/5/2019	Huỳnh Lê Trọng	Tường	1984	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	14B đường số 3, KV2, P.An Bình, Q.NK	Bv. ĐKTW	11h - 13h; 17h - 20h	BYT cấp CCHN
914	PK nha khoa Sài Gòn Cần Thơ 2	205	10/5/2019	Đỗ Thị	Thảo	1977	Bs răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	81 Phan Đình Phùng, P. Tân An, Q.NK	Bv. Trường ĐHYDCT	11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn, BYT cấp CCHN (dời điểm)
915	PK nha khoa Sài Gòn Cần Thơ 2	205	10/5/2019	Trần Minh	Trung	1989	Bs răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	81 Phan Đình Phùng, P. Tân An, Q.NK		11h - 13h; 17h - 20h; T7 và Cn (8h - 20h)	Đồng Tháp cấp CCHN
916	PK nha khoa Sài Gòn Cần Thơ 2	205	10/5/2019	Bùi Thị Hồng	Sương	1990	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng	82 Phan Đình Phùng, P. Tân An, Q.NK	Bv. Trường ĐHYDCT		BYT cấp CCHN
917	PKCK Sản	206	10/5/2019	Nguyễn Hà Ngọc	Uyên	1980	CK2. Sản phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh	47 Điện Biên Phủ, P. An Lạc, Q. NK	Bv. Phụ sản	6h - 7h; 11h - 13h; 17h - 20h	
918	PKCK Nội	211/CT	29/5/2019	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	1983	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	22/10 Trần Quang Khải, P. Cái Khế, Q. NK	BVĐKTP	11h30 - 13h; 17h30 - 20h30	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
919	PK nha khoa Hồng Phát	212/CT	30/5/2019	Nguyễn Huỳnh Yến	Lynh	1986	Bs răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	177-179AC2 Tú Sương, KV2, P. An Bình, Q.NK	Bv. Mắt-RHM	11h15 - 12h15; 17h - 19h; T7 và Cn (8h - 12h)	
920	Phòng Siêu âm	213/CT	30/5/2019	Đặng Phùng	Tường	1971	CK.1 Chẩn đoán hình ảnh	Siêu âm	175C/4 KV.5, P. An Bình, Q.NK	BVĐK Số 10	17h - 22h; T7 và Cn (7h - 20h)	
921	PKCK Phụ sản	215/CT	30/5/2019	Lương Văn	Tư	1980	CK1. Sản phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	259AB2, Xuân Thủy, KDC Cái Sơn Hàng Bàng, KV.2, P. An Bình, Q.NK	Bv. Quốc tế Phương Châu	17h - 21h; T7 và Cn (9h - 20h)	Chịu trách nhiệm chuyên môn
922	PKCK Phụ sản	216/CT	30/5/2020	Nguyễn Thị Kim	Duyên	1986	CN hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật phụ sản	259AB2, Xuân Thủy, KDC Cái Sơn Hàng Bàng, KV.2, P. An Bình, Q.NK	Bv. Quốc tế Phương Châu	17h - 21h; T7 và Cn (9h - 20h)	
923	PKCK Lao & bệnh phổi	217/CT		Huỳnh Anh	Tuấn	1969	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao & bệnh phổi	310/12 đường 30/4, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều	Bv. Lao & bệnh phổi	17h - 20h; T7 và Cn (8h - 11h; 14h-17h)	

STT	Tên cơ sở	SGP	ngày cấp	Họ	Tên	Năm Sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên khoa hành nghề	Địa chỉ hành nghề	Nơi công tác	Thời gian	Ghi Chú
924	PK nha khoa Eros Smile	222/CT		Trương Chí	Bảo	1987	Bs. RHM	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	Lô PG2-05A Vincom Center Cần Thơ, 209 đường 30/4, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều	Nghỉ việc	8h -20h	Đồng Nai cấp CCHN